

THẤU HIỂU VỀ SÁNG KIẾN CỘNG ĐỒNG CHUNG VẬN MỆNH TRUNG QUỐC – ASEAN CỦA TRUNG QUỐC VÀ PHẢN ỨNG HAI CHIỀU TỪ ASEAN

Hoàng Thị Hà

Hoàng Thị Hà là Trưởng nhóm nghiên cứu II (Chính trị và An ninh) tại Trung tâm nghiên cứu ASEAN, ISEAS - Viện Yusof Ishak. Địa chỉ: 30 Heng Mui Keng Terrace, Singapore, 119614; email: hoang_thi_ha@iseas.edu.sg.

Bài viết này xem xét các lập luận và biểu hiện của Trung Quốc về Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc (ASEAN-Trung Quốc CCD). Bài viết chỉ ra rằng đề xuất này là dấu hiệu cho sự kết tinh của một chiến lược có chủ ý và được đầu tư từ phía Trung Quốc về tương lai của quan hệ ASEAN-Trung Quốc. Chiến lược này nhằm củng cố sự thay đổi quyền lực đang diễn ra ở Đông Nam Á và tạo ra sự chuyển đổi suôn sẻ sang trật tự khu vực lấy Trung Quốc làm trung tâm trong bối cảnh Mỹ suy giảm ảnh hưởng trong khu vực. Trong quá trình này, một số thiên hướng về hệ thống phân cấp khu vực lấy Trung Quốc làm trung tâm đã xuất hiện trở lại ở thời điểm mà Trung Quốc đang nỗ lực tái đàm phán về quy chuẩn thông thường của trật tự khu vực và phân loại tương ứng các nước thành viên ASEAN là "bên có hành vi tốt" dựa theo hệ thống phân cấp đó. Bài viết cũng phân tích những giới hạn của khái niệm CCD trong quan hệ ASEAN-Trung Quốc, được thể hiện qua các phản ứng hai chiều và chọn lọc từ ASEAN. Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc là một thuyết quyết định về tính tất yếu của vận mệnh đan xen giữa Trung Quốc và các nước thành viên ASEAN trên cơ sở là địa lý, lịch sử và sức mạnh kinh tế của Trung Quốc. Tuy nhiên, những yếu tố thúc đẩy này đồng thời có thể là những gánh nặng trong một mối quan hệ bất cân xứng khiến các quốc gia thành viên ASEAN luôn lo ngại về sự phụ thuộc quá mức và đánh mất quyền tự chủ. Do đó, bài viết chỉ ra rằng Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc sẽ không phải là một quỹ đạo tuyến tính bởi vì ASEAN và hầu hết các quốc gia thành viên khối này sẽ vừa tiếp tục tăng cường hợp tác và can dự với Trung Quốc vừa kiên trì theo đuổi chủ nghĩa khu vực mở và duy trì đa cực ở Đông Nam Á.

Từ khóa : ASEAN, Trung Quốc, Cộng đồng chung vận mệnh, quan hệ bất cân xứng, trật tự lấy Trung Quốc làm trung tâm.

Sự can dự và ảnh hưởng của Trung Quốc tại Đông Nam Á, bao gồm cả thông qua khuôn khổ quan hệ đối thoại ASEAN - Trung Quốc, đã phát triển đáng kể từ đầu những năm 1990. Sự phát triển này vừa là hệ quả tự nhiên do sức tăng trưởng kinh tế phi thường của Trung Quốc, vừa là hệ quả từ mối quan hệ lịch sử giữa Trung Quốc với khu vực Đông Nam Á gắn gũi về địa lý, đồng thời cũng là hệ quả từ sự đầu tư kéo dài hàng thập kỷ của Bắc Kinh trong việc xây dựng các mối quan hệ khu vực trên cả song phương với các quốc gia thành viên ASEAN và đa phương thông qua ASEAN cùng với kiến trúc khu vực do ASEAN lãnh đạo. Trong vài năm qua, Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc, cụm từ lần đầu tiên được Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình phát biểu vào năm 2013, và sau đó được quảng bá tích cực trong khuôn khổ hợp tác giữa các bên, là biểu hiện cho sự can dự trong khu vực của Trung Quốc.

Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc là khái niệm của Trung Quốc liên quan đến sự chuyển đổi khu vực về một “cộng đồng chung vận mệnh cho nhân loại”,¹ khái niệm được lặp đi lặp lại trong diễn văn chính sách đối ngoại của Trung Quốc và được đưa vào Hiến pháp Trung Quốc. Chủ tịch Tập Cận Bình đã nhắc đến cụm từ này gần một trăm lần kể từ năm 2012,² kể cả trong các tuyên bố về chính sách lớn tại Đại hội đồng Liên Hợp Quốc lần thứ 70 (tháng 9/2015), diễn đàn Kinh tế Thế giới tại Davos (WEF) (tháng 1/2017), hội nghị thượng đỉnh khai mạc Sáng kiến Vành đai và Con đường (Tháng 5/2017) và Đại hội Đảng lần thứ 19 (tháng 10/2017). Khái niệm được ban hành từ trên xuống và còn mập mờ này chứa đựng những nguyên tắc cao cả như bình đẳng giữa các quốc gia, công bằng, cùng đóng góp vì lợi ích chung, hài hòa, bao quát, tôn trọng sự khác biệt và phát triển bền vững.³ Tuy nhiên, khái niệm này thiếu tính cụ thể và kế hoạch hành động sau đó. Để giải mã khái niệm này đòi hỏi tham khảo các sáng kiến chính sách đối ngoại khác của Trung Quốc, đặc biệt là các sáng kiến thể hiện Trung Quốc ngày càng tích cực hơn trong việc quản lý khu vực và toàn cầu như Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI), Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB), khái niệm an ninh châu Á và các đề xuất “kiểu mới” về quan hệ nước lớn và quan hệ quốc tế.

Cộng đồng chung vận mệnh có thể bị loại bỏ bởi sự mơ hồ, một khẩu hiệu trống rỗng và thiếu thực chất. Tuy nhiên, trong trường hợp Cộng đồng chung vận mệnh được phân tích kỹ lưỡng, cũng sẽ có nhiều cách hiểu khác nhau. Theo Denghua Zhang, Cộng đồng chung vận mệnh tiếp tục là bản điệp khúc về sự trỗi dậy hòa bình của Trung Quốc, tức là để “loại bỏ sự nghi ngờ chiến lược từ bên ngoài về sự trỗi dậy hòa bình của Trung Quốc và duy trì môi trường bên ngoài thuận lợi cho Trung Quốc phát triển kinh tế.” Tuy nhiên, Denghua Zhang đã chỉ ra những khác biệt chính giữa khái niệm “sự trỗi dậy hòa bình” và “Cộng đồng chung vận mệnh”, trong đó “Cộng đồng chung vận mệnh” báo hiệu sự thay đổi của Trung Quốc từ ngoại giao ẩn mình sang mong muốn đóng vai trò tích cực hơn trong quản trị toàn cầu.”⁴ Do đó, sự nhấn mạnh của “Cộng đồng chung vận mệnh” về kế hoạch lãnh đạo toàn cầu là tương thích với sức mạnh quốc gia toàn diện mới của

đất nước này. Điều này đã được đề cập trong bài phát biểu tại Đại hội Đảng lần thứ 19: “Trung Quốc đấu tranh cho sự phát triển của một cộng đồng chung vận mệnh và khuyến khích sự đổi mới của hệ thống quản trị toàn cầu. Nhờ đó, chúng ta đã được chứng kiến ảnh hưởng trên trường quốc tế của Trung Quốc được gia tăng hơn cùng với khả năng truyền cảm hứng và định hình sức mạnh.”⁵

Các học giả cũng cố gắng giải thích khái niệm Cộng đồng chung vận mệnh dựa trên truyền thống văn hóa và triết học của Trung Quốc. Ví dụ, Zhaohe Chen chỉ ra rằng nguồn gốc tư tưởng Cộng đồng chung vận mệnh xuất phát từ Khổng giáo, Đạo giáo và Phật giáo, nhìn nhận thế giới là một cộng đồng, trong đó sự hòa hợp rất quan trọng và ca ngợi sự lãnh đạo bằng đạo đức thay vì vũ lực.⁶ Khi Trung Quốc mở rộng các lợi ích toàn cầu, các học giả Trung Quốc chú ý nhiều hơn đến các khái niệm về “nhân loại”, “chủ nghĩa thế giới”, “thế giới ảo” hay “thế giới linh hồn” và làm phong phú thêm bản điệp khúc bằng cách đan xen những suy nghĩ cổ xưa của Trung Quốc vào việc suy nghĩ lại và tái cấu trúc trật tự thế giới đương đại. Do đó, như Sabine Morcky đã lưu ý, “định hướng xã hội chủ nghĩa” là “đặc điểm mang tính Trung Quốc” mà phân biệt chủ nghĩa phổ quát của Trung Quốc với chủ nghĩa thế giới của phương Tây coi trọng quyền cá nhân.⁷

Một ví dụ nổi bật về việc kết hợp truyền thống cộng sản Khổng giáo vào chủ nghĩa phổ quát Trung Quốc đương đại là các tác phẩm của các học giả hàng đầu Trung Quốc, như Zhao Tingyang, đã làm sống lại trật tự *Thiên hạ*. Đó là một khái niệm cổ xưa từ thời nhà Chu (1046–256 trước Công nguyên), mô tả trật tự thế giới trong đó Trung Quốc đóng vai trò trung tâm (Vương quốc Trung tâm) dưới triều đại của Hoàng đế Trung Hoa (Thiên tử) với thiên mệnh, đạo đức và văn hóa vượt trội. Theo Thuy T. Do, bản chất góc nhìn toàn diện về thế giới của Zhao là mối quan hệ gia đình kiểu Khổng giáo. Theo quan điểm của ông ấy, nếu các quốc gia dân tộc được xây dựng dựa trên tinh thần mối quan hệ trong gia đình, thế giới này sẽ trở thành một thế giới đại đồng (giảm tối đa các bất đồng về kinh tế và văn hóa) và không ai bị bỏ lại.⁸ Điều không được nói đến trực diện là bản chất của các mối quan hệ giữa các quốc gia dân tộc trong chế độ mối quan hệ gia đình và làm thế nào để hòa hợp. Những mối quan hệ này dựa trên nguyên tắc bình đẳng có chủ quyền hay dựa trên việc một số chủ thể được định trước phải tuân theo sức mạnh của một chủ thể khác? Sự hài hòa cần đạt được thông qua tôn trọng thứ bậc hay thông qua tôn trọng luật pháp quốc tế là “thước đo tốt nhất”?

Mặc dù mức độ ảnh hưởng từ những tư tưởng mới này đến khái niệm Cộng đồng chung vận mệnh không rõ ràng, nhưng Cộng đồng chung vận mệnh chắc chắn là một thế giới quan mà Trung Quốc đóng vai trò tích cực hơn trong quản trị toàn cầu. Bất kể nền tảng của khái niệm này là từ chính sách đối ngoại hay từ các học giả Trung Quốc về *Thiên hạ* mới, thì ý định chính là chỉ ra con đường của Trung Quốc được xây dựng dựa trên trí tuệ của người Trung Quốc để tái xây dựng trật tự thế giới. Cộng đồng chung vận

mệnh là khái niệm kết hợp từ cả lợi ích và đạo đức, cho thấy sự trỗi dậy của Trung Quốc là hòa bình và có lợi cho nhân loại, đồng thời mang đến một hình thức quản trị toàn cầu mới mà các bên đều có lợi thay vì chỉ một bên có lợi, hợp tác thay vì hung hăng, và do đó, thể hiện tính khác biệt vượt trội về mặt đạo đức so với các cường quốc đang đi lên khác trong quá khứ. Nhìn từ quan điểm tự do, Melanie Hart và Blaine Johnson cho rằng Cộng đồng chung vận mệnh là tầm nhìn của Bắc Kinh về một hệ thống quản trị toàn cầu mới, khác với trật tự dân chủ tự do hiện hành, phản ánh hệ thống chính trị và mô hình quản lý đất nước của Trung Quốc mà đảng/chính phủ cảm quyền tối cao: “Trong một trật tự toàn trị mà Trung Quốc ưa thích, quyền và lợi ích tập thể - cái gọi là nhân loại - quan trọng hơn quyền và lợi ích cá nhân, và chính phủ thay mặt tập thể. Bắc Kinh đang cố gắng thuyết phục thế giới rằng, ở khía cạnh này, trật tự toàn trị tốt hơn nền dân chủ”.⁹

Về mặt không gian địa lý, Cộng đồng chung vận mệnh là một “khái niệm động”.¹⁰ Thuật ngữ “Cộng đồng nhân loại chung vận mệnh” đã được quảng bá tích cực tại các diễn đàn toàn cầu như WEF, G-20 và Liên Hợp quốc. Tuy nhiên, thuật ngữ này đã được sử dụng một cách linh hoạt tại các bối cảnh khác nhau trong quan hệ đối ngoại của Trung Quốc với các biến thể khác nhau. Ví dụ, Trung Quốc có xu hướng liên kết Cộng đồng chung vận mệnh với các nước đang phát triển hơn là với các nước phát triển.¹¹ Cộng đồng chung vận mệnh cũng được đưa vào vào không gian mạng qua đề xuất của Chủ tịch Tập Cận Bình tại Hội nghị Internet thế giới lần thứ hai vào tháng 12/2015.¹² Theo Hart và Johnson, đề xuất này của Trung Quốc thể hiện sự thúc đẩy tính quy tắc trong lĩnh vực internet để khẳng định quyền kiểm soát của nhà nước hoặc chủ quyền không gian mạng, điều này có thể nhìn thấy trong việc đưa giám sát kỹ thuật số vào các dự án cơ sở hạ tầng kỹ thuật số do Trung Quốc thực hiện tại một số quốc gia.¹³

Tuy nhiên, Cộng đồng chung vận mệnh được thể hiện rõ ràng nhất trong ngoại giao ngoại vi của Trung Quốc, nghĩa là các nước láng giềng với Trung Quốc, bao gồm Đông Nam Á. Tại Hội nghị Trung ương về Công tác Ngoại giao năm 2014, Chủ tịch Tập tuyên bố rằng mục tiêu của Trung Quốc là nhằm “đưa khu vực lân cận Trung Quốc thành một cộng đồng chung vận mệnh”.¹⁴ Ưu tiên mà Cộng đồng chung vận mệnh dành cho các khu vực lân cận không chỉ dựa theo địa lý tự nhiên mà còn phù hợp với văn hóa chiến lược của Trung Quốc, dự án ảnh hưởng đến thế giới bên ngoài thông qua các vòng tròn đồng tâm. Tan See Seng nhận xét: “việc tiếp cận các nước xung quanh của Trung Quốc được thể hiện rõ ràng thông qua các cam kết và hành vi đa phương: mạnh mẽ, tích cực và thậm chí sáng tạo các nước láng giềng kề cận và giảm dần theo khoảng cách địa lý tính từ Trung Quốc”.¹⁵ Do đó, Đông Nam Á và ASEAN chiếm một vị trí quan trọng trong Cộng đồng chung vận mệnh.

Bài viết này chỉ ra rằng Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc báo hiệu một chiến lược có đầu tư của Trung Quốc nhằm ràng buộc các quốc

gia thành viên ASEAN vào một hệ thống khu vực lấy Trung Quốc làm trung tâm và điều chỉnh hành vi của các nước láng giềng này theo hệ thống đó. Bài viết tiếp tục chỉ ra rằng ASEAN đã phản ứng lại với Sáng kiến này theo hai chiều, vừa thích nghi, vừa chống cự. Bài viết gồm ba phần. Phần đầu tiên trình bày nền tảng bao quát của Cộng đồng chung vận mệnh, đặt trong bối cảnh Trung Quốc muốn đẩy mạnh vai trò trong quản trị toàn cầu và sự xuất hiện của chủ nghĩa phổ quát đương đại Trung Quốc chịu ảnh hưởng của truyền thống Cộng sản Khổng giáo. Phần thứ hai giải mã Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc thông qua phân tích các Sáng kiến kinh tế thực hiện Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc, cũng như thông qua tường thuật cơ bản về lập trường và các cam kết can dự của Trung Quốc đối với Đông Nam Á so với một nước Mỹ xa cách dưới thời chính quyền Trump. Phần lớn dựa vào các quan điểm lịch sử, phần này thảo luận về sự tương đồng nhất định giữa hệ thống phân cấp khu vực lấy Trung Quốc làm trung tâm cận đại với trật tự khu vực mới mà Trung Quốc đang tìm cách hình thành ở Đông Nam Á. Phần cuối cùng phân tích phản ứng hai chiều và có chọn lọc của ASEAN đối với Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh, nắm bắt các cơ hội mang lại lợi ích kinh tế đồng thời chống lại các yếu tố liên quan đến một liên minh chính trị độc quyền giữa ASEAN và Trung Quốc. Phần này giải thích phản ứng hai chiều đó thông qua mối quan hệ bất cân xứng giữa Trung Quốc và các quốc gia thành viên ASEAN mà về mặt cấu trúc gây ra lo ngại cho các nước thành viên ASEAN về việc mất bản sắc và quyền tự chủ, thông qua hồ sơ hợp tác kinh tế được chia cấp giữa Trung Quốc và các nước ASEAN, thông qua lịch sử của Đông Nam Á với tính chất đa cực và ý định duy trì tình trạng này thông qua việc theo đuổi chủ nghĩa khu vực mở.

Giải mã Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc

Chủ tịch Tập lần đầu tiên tuyên bố tầm nhìn của Trung Quốc về một Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc trong bài phát biểu trước Quốc hội Indonesia vào ngày 2/10/2013: “Một Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc gắn bó chặt chẽ hơn phù hợp với xu hướng của thời đại là hướng tới hòa bình, phát triển, hợp tác cùng có lợi.”¹⁶ Bài phát biểu nhấn mạnh ba yếu tố gắn kết ASEAN và Trung Quốc với nhau: thứ nhất, sự gần gũi về mặt địa lý (“Trung Quốc và các nước ASEAN núi liền núi, sông liền sông”); thứ hai, gắn kết về mặt lịch sử (“Trung Quốc và các nước ASEAN gắn bó rất mật thiết với nhau”); và thứ ba, nền kinh tế phát triển của Trung Quốc (“cho phép các nước ASEAN hưởng lợi nhiều hơn từ sự trỗi dậy của Trung Quốc”).

Kể từ năm 2013, việc xây dựng Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc đã trở thành một điệp khúc trong quan điểm của Trung Quốc về quan hệ ASEAN-Trung Quốc. Ví dụ, Đại sứ Trung Quốc tại ASEAN, Hoàng Khê Liên (Huang Xilian), nhận thấy rằng ASEAN là ưu tiên hàng đầu của Trung Quốc trong ngoại giao láng giềng

và trong việc thực hiện BRI, mối quan hệ Trung Quốc - ASEAN là mô hình tiên phong trên thế giới để thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng chung vận mệnh.¹⁷ Tính nhất quán của thông điệp này được thể hiện trong các trao đổi cấp cao giữa ASEAN và Trung Quốc. Tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN-Trung Quốc năm 2014 ở Naypyidaw, Thủ tướng Lý Khắc Cường tuyên bố rằng: “Trung Quốc sẽ cùng với các nước ASEAN tăng cường hợp tác trên thực tiễn ở tất cả các lĩnh vực, tiếp tục tăng cường hội nhập vì lợi ích của hai bên trên cơ sở khuôn khổ 2 + 7 cũng như xây dựng một Cộng đồng chung vận mệnh gắn gũi hơn giữa ASEAN và Trung Quốc.”¹⁸ Tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN-Trung Quốc năm 2015 ở Kuala Lumpur, một thông điệp tương tự được đưa ra: “Trung Quốc sẵn sàng hợp tác với các nước ASEAN để nâng cao niềm tin lẫn nhau về chính trị, tăng cường hợp tác thiết thực trong kinh tế, văn hóa cùng các lĩnh vực khác, và phấn đấu vì một Cộng đồng chung vận mệnh gắn gũi hơn giữa ASEAN và Trung Quốc.”¹⁹

Năm 2018, kỷ niệm 15 năm Hiệp định Đối tác chiến lược ASEAN-Trung Quốc mang đến cơ hội thực hiện Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh dưới hình thức “Tầm nhìn Đối tác chiến lược ASEAN-Trung Quốc 2030”. Tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN-Trung Quốc năm 2017 ở Manila, Thủ tướng Lý đề xuất xây dựng tầm nhìn như vậy hướng tới thành lập “Một cộng đồng chung cùng lý tưởng chung, thịnh vượng chung và trách nhiệm chung.”²⁰ Cốt lõi của Tầm nhìn mới này là nâng cấp “Khuôn khổ hợp tác 2 + 7” thành “Khuôn khổ hợp tác 3 + X”.²¹ Tầm nhìn trước bao gồm hai nhận thức chung (xây dựng lòng tin và quan hệ láng giềng tốt đẹp giữa hai bên và hợp tác kinh tế đôi bên cùng có lợi) và bảy kiến nghị (chính trị, kinh tế, kết nối, tài chính, hợp tác biển, an ninh và ngoại giao nhân dân).²² Tầm nhìn mới được mô phỏng theo ba trụ cột của cộng đồng ASEAN về an ninh-chính trị, kinh tế-thương mại cũng như ngoại giao dân nhân và trao đổi văn hóa trong khi đó X tạo ra sự linh hoạt tại các lĩnh vực hợp tác mới khi mối quan hệ giữa các bên tiến triển.

Tiếp nối đề xuất này, Tầm nhìn Đối tác chiến lược ASEAN-Trung Quốc 2030 (Tầm nhìn 2030) đã được thông qua tại Hội nghị cấp cao ASEAN-Trung Quốc năm 2018 ở Singapore. Tầm nhìn này đã không thông qua Cộng đồng chung vận mệnh như là câu chuyện phổ quát trong mối quan hệ giữa ASEAN và Trung Quốc. Tuy nhiên, thông điệp của Thủ tướng Lý vẫn nhất quán: “Chúng ta cần chung tay để đưa quan hệ đối tác chiến lược Trung Quốc - ASEAN lên một tầm cao hơn và tạo nên một cộng đồng Trung Quốc - ASEAN gắn gũi hơn với một tương lai chung.”²³ Tại Đối thoại Shangri-La năm 2019 ở Singapore, Bộ trưởng Quốc phòng Trung Quốc Ngụy Phượng Hòa đã nhắc đến Cộng đồng chung vận mệnh bốn lần, nói rằng Trung Quốc nâng cao quan điểm về vận mệnh chung với các nước thành viên ASEAN.²⁴ Cần lưu ý rằng Trung Quốc cũng đã đẩy khái niệm Cộng đồng chung vận mệnh vào quan hệ song phương với một số thành viên ASEAN. Ví dụ, bên lề Hội nghị thượng đỉnh BRI lần thứ 2 tại Bắc Kinh vào tháng 4/

2019, Bắc Kinh đã ký hai văn bản lần lượt với Campuchia và Lào hướng tới việc xây dựng cộng đồng tương lai chung với các nước này.²⁵

Chiến lược cho tương lai của mối quan hệ ASEAN-Trung Quốc

Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc tiếp tục chính sách của Bắc Kinh về “một khu vực thân thiện, an toàn và thịnh vượng”, đây là chính sách định hướng sự can dự của Trung Quốc với các nước thành viên ASEAN trong hai thập kỷ qua. Tuy nhiên, Sáng kiến này có ý nghĩa quan trọng hơn thế vì báo hiệu một chiến lược có chủ ý, toàn diện và đầu tư hơn của Trung Quốc để mối quan hệ giữa ASEAN và Trung Quốc phát triển lâu dài – “một chiến lược lớn cho sự phát triển của quan hệ Trung Quốc - ASEAN do Thủ tướng Lý đưa ra vào năm 2014.²⁶ Thông qua thương hiệu Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc, chiến lược này nhằm củng cố sự thay đổi liên tục trong cán cân quyền lực ở Đông Nam Á, nhằm tạo ra sự chuyển đổi suôn sẻ sang trật tự khu vực lấy Trung Quốc làm trung tâm.

Một sự chuyển đổi suôn sẻ chỉ có thể đạt được khi hầu như không hoặc không có sự kháng cự nào từ ASEAN và các quốc gia thành viên – không phải vì các chủ thể này chịu áp lực hay ép buộc mà do chiến lược có tính toán của họ, chống lại sự chuyển đổi sẽ là vô ích trong khi thích nghi là lẽ tự nhiên. Khái niệm về xu hướng của sự vật trong các bức tượng truyền thống của Trung Quốc giúp chúng ta hiểu rõ hơn về Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh. Theo François Jullien, đó là tiềm năng của một tình huống có thể xảy ra trong sự ưu ái của một người” bằng cách “tạo ra để làm sáng tỏ sự tiến bộ của mọi sự vật [và] làm sáng tỏ sự gắn kết nội bộ của tình huống đó để hành động tương ứng”.²⁷ Nhìn vào bối cảnh này, việc xây dựng Cộng đồng chung vận mệnh dự định tạo ra một tình huống sẽ khiến ASEAN và các quốc gia thành viên sẵn sàng chấp nhận sự lãnh đạo và trật tự lấy Trung Quốc làm trung tâm bằng cách giải thích sự gắn kết giữa các bên thông qua ba yếu tố được đề cập trước đó: sự gắn gũi về địa lý, quan hệ lịch sử và sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế. Nói cách khác, quan điểm lâu dài của Trung Quốc đã hình dung ra vòng tròn lịch sử để định hình nên một cộng đồng ASEAN-Trung Quốc gắn bó. Đới Bình Quốc, khi đó là Ủy viên Quốc vụ Viện, đã nhấn mạnh điều này trong bài phát biểu tại Ban Thư ký ASEAN năm 2010: “Càng đi xa, chúng ta sẽ càng tìm thấy nhiều lợi ích chung và nhu cầu chung và số phận của chúng ta sẽ kết nối chặt chẽ hơn.”²⁸

Jullien cũng nhận thấy rằng tiềm năng của một tình huống được tận dụng bằng cách tiến hành đánh giá các trường hợp mà sau đó “có thể dần trở thành lợi thế nhờ xu hướng được tạo ra từ tình huống đó.”²⁹ Cộng đồng chung vận mệnh phù hợp khi nhìn qua lăng kính này vì thể hiện các cơ quan trong chính phủ Trung Quốc ở cả việc tận dụng tiềm năng của tình huống và tạo ra một câu chuyện hấp dẫn về tình huống, thông qua ba khía cạnh sau đây.

(i) Làm sâu sắc thêm sự phụ thuộc cấu trúc kinh tế của các quốc gia thành viên ASEAN vào Trung Quốc

Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc được thực chất hóa thông qua Khuôn khổ hợp tác 2 + 7 nhằm đưa ASEAN và các thành viên gần gũi hơn với Trung Quốc về chính trị và kinh tế. Khuôn khổ này bao gồm nhiều sáng kiến khác nhau theo cơ chế ASEAN-Trung Quốc như ký kết một Hiệp định láng giềng tốt, nâng cấp Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN-Trung Quốc (ACFTA), sử dụng Quỹ hợp tác biển ASEAN-Trung Quốc, tổ chức Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN-Trung Quốc đặc biệt và xây dựng Kế hoạch hành động hợp tác văn hóa Trung Quốc-ASEAN. Các đề xuất khác không giới hạn trong hợp tác ASEAN-Trung Quốc liên quan đến các thỏa thuận đa phương, tiểu vùng và song phương, ví dụ: thiết lập cơ chế hợp tác AIIB, đường sắt Xuyên Á và cơ chế hợp tác Lan Thương-Mekong, khuyến khích các doanh nghiệp Trung Quốc thành lập các khu vực hợp tác kinh tế và thương mại ở nước ngoài, v.v. Chính sách về ASEAN của Trung Quốc là một phần không thể tách rời trong Chiến lược của Trung Quốc đối với Đông Nam Á, tạo ra một nền tảng để huy động hỗ trợ và cung cấp tính hợp pháp cho các sáng kiến khác của Trung Quốc ở cấp độ song phương và tiểu vùng.

Trong khi cả hai khuôn khổ 2 + 7 và 3 + X đều mở rộng phạm vi, phần lớn các sáng kiến tập trung vào hợp tác kinh tế. Đây là sự tiếp nối cách tiếp cận trong chính sách đối ngoại của Trung Quốc, trao đổi và phát triển kinh tế như là công cụ để thúc đẩy các mục tiêu chính trị và an ninh với nước láng giềng yếu hơn.³⁰ Tuy nhiên, có hai yếu tố mới và liên quan đến nhau. Thứ nhất, kết nối được nhấn mạnh thông qua các khoản đầu tư và cho vay của Trung Quốc đối với các quốc gia thành viên ASEAN để phát triển cơ sở hạ tầng, điều này phù hợp với việc thực hiện BRI. Thứ hai, ngoài an ninh ngoại vi, mục tiêu chiến lược lớn hơn của những khoản đầu tư này là làm sâu sắc thêm sự phụ thuộc kinh tế của các quốc gia thành viên ASEAN vào Trung Quốc, thông qua các dự án đường sắt cao tốc và đập đa dạng. Như Bilahari Kausikan đã quan sát:

Lực hấp dẫn tự nhiên của Trung Quốc đang được tăng cường bởi nhiều dự án cơ sở hạ tầng. [...] Dù có ý đồ hay không thì những dự án này đều tác động đến địa chính trị. Các dự án có thể mang lại hiệu quả hợp nhất Tây Nam Trung Quốc và Đông Nam Á lực địa thành một không gian kinh tế. Ranh giới quốc tế tất nhiên sẽ vẫn là các đường được vẽ trên bản đồ nhưng lúc đó chúng có thể bị xem là bất tiện hoặc không còn phù hợp.³¹

Hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng giữa ASEAN và Trung Quốc tạo ra động lực mạnh mẽ để Trung Quốc tự tin vào sự hội tụ lợi ích và vận mệnh giữa Đông Nam Á và Trung Quốc, do đó có xu hướng chiến lược hơn. Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của tất cả các quốc gia thành viên ASEAN, chiếm 17,2% tổng ngoại thương năm 2017. Dòng vốn FDI hàng năm của Trung Quốc rót vào các nước thành viên ASEAN đã

tăng gần 75 lần từ 104 triệu USD năm 1996 lên 11,3 tỷ USD năm 2017, biến Trung Quốc trở thành nguồn vốn FDI lớn thứ ba ở Đông Nam Á. Trung Quốc cũng là nguồn khách du lịch lớn nhất trong khu vực (trừ du lịch nội khối ASEAN) tăng từ 7,3 triệu trong năm 2011 lên 25,3 triệu trong năm 2017, chiếm 20,1% tổng số khách nước ngoài đến Đông Nam Á.³² Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc dựa chủ yếu vào, cũng như nhằm củng cố thêm, những nhân tố mang tính cấu trúc trên để kéo các quốc gia thành viên ASEAN đến gần hơn với Trung Quốc.

(ii) Thúc đẩy quan hệ ASEAN-Trung Quốc đi vào quỹ đạo

Không chỉ củng cố các yếu tố cấu trúc, Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc còn liên tục cung cấp các sáng kiến mới cùng các nguồn lực liên quan để mở rộng hình thức hợp tác phù hợp với bản chất của mối quan hệ giữa Trung Quốc và ASEAN. Về niềm tin đối với Bắc Kinh, mặc dù tham gia sau các cấu trúc ASEAN Cộng, Trung Quốc đã trở thành Đối tác Đối thoại ASEAN ngay trong năm 1996, và hiện nay với 47 cơ chế mối quan hệ giữa ASEAN và Trung Quốc là toàn diện và cao nhất trong tất cả các đối tác đối thoại (xem Bảng 1).³³ Trung Quốc là nước tiên phong trong quan hệ đối ngoại với ASEAN trên nhiều lĩnh vực: Trung Quốc là quốc gia đầu tiên ký kết Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á 1976 (TAC) vào năm 2003; là quốc gia đầu tiên thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với ASEAN vào năm 2003; và là quốc gia có vũ khí hạt nhân đầu tiên và duy nhất cho đến nay sẵn sàng tham gia Hiệp ước khu vực Đông Nam Á không có vũ khí hạt nhân (SEANWFZ) mà không có các điều khoản bảo lưu.

Bảng 1

Các thể chế liên kết với ASEAN của Trung Quốc và Mỹ

	<i>Trung Quốc</i>	<i>Mỹ</i>
Thiết lập quan hệ đối thoại	1996	1997
Thiết lập quan hệ đối tác chiến lược	2003	2015
Gia nhập TAC	2003	2009
Thể chế hóa hội nghị thượng đỉnh hàng năm	1998	2009
Thiết lập phái đoàn đặc trách tại ASEAN	2012	2010
Số lượng cơ chế hợp tác với ASEAN	47	12
Hiệp định thương mại tự do với ASEAN	Có	Không
Một bên đàm phán RCEP	Có	Không
Thành viên của các cơ chế do ASEAN lãnh đạo	ARF, APT, ADMM-Plus, EAS	ARF, APT, ADMM-Plus, EAS
Trung tâm đặc trách thúc đẩy quan hệ đối thoại	Có	Không

Nguồn: Tác giả biên soạn từ nhiều nguồn khác nhau.

Hình thức – hay “bộ mặt” và “uy tín” - đóng một vai trò quan trọng đối với Trung Quốc trong việc hợp tác với các nước khác. Theo Yong Deng, Trung Quốc có thể là “quốc gia có ý thức về địa vị nhất trên thế giới” với tần suất sử dụng thuật ngữ trong các diễn ngôn chính thức hay các phân tích học thuật.³⁴ Điều này có nguồn gốc sâu xa từ chiến lược văn hóa cổ xưa của Trung Quốc cùng sự nhạy cảm mãnh liệt, nếu không phải là nỗi ám ảnh, khi mà tất cả các nghi thức và thuyết trình phải phù hợp với vị thế tối cao của Trung Quốc trong mối quan hệ chính trị phân thứ bậc với các khu vực khác.³⁵

Trong bối cảnh quan hệ ASEAN-Trung Quốc đương đại, vượt ra ngoài sự nhạy cảm truyền thông, Trung Quốc muốn thu hút sự chú ý của khu vực và khuyến khích khu vực công nhận một cách tích cực về sự hiện diện và can dự của Trung Quốc. Nhìn qua lăng kính này, Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc tìm cách đưa mối quan hệ đối tác chiến lược ASEAN-Trung Quốc trở thành mối quan hệ tiên tiến nhất và tạo ra vị trí đặc biệt cho Trung Quốc trong tổng thể quan hệ đối ngoại của ASEAN, qua đó củng cố vị trí đứng đầu của Trung Quốc trong số tất cả các đối tác đối thoại của ASEAN.³⁶

(iii) Nắm bắt “Cửa sổ cơ hội chiến lược” để chống lại ảnh hưởng và sự hiện diện của Mỹ tại Đông Nam Á

Sự hiện diện của Mỹ ở Đông Nam Á đe dọa lớn đến tính toán chiến lược của Trung Quốc về mối quan hệ với ASEAN và trật tự khu vực trong tương lai. Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc đáp ứng sự chuyển dịch quyền lực rõ ràng ở khu vực, cán cân ngày càng nghiêng về Trung Quốc và rời xa Mỹ. Mặc dù vẫn có một nền tảng vững chắc song hợp tác kinh tế của Mỹ trong khu vực đã có dấu hiệu bão hòa, đình trệ hoặc tăng trưởng chậm lại, trái ngược với xu hướng tăng trưởng nhất quán của hội nhập kinh tế ASEAN-Trung Quốc được thể hiện trong Bảng 2. Theo một báo cáo gần đây của Cơ quan nghiên cứu Kinh tế vĩ mô ASEAN+3 (AMRO), đà tăng trưởng này dự kiến vẫn tiếp tục “ngày càng bị điều phối bởi nhu cầu về tiêu dùng và đầu tư của Trung Quốc đồng thời ít hơn tái xuất khẩu sang Mỹ, châu Âu và các nước khác.”³⁷

Bảng 2

Mối quan hệ kinh tế giữa ASEAN với Mỹ và Trung Quốc

		<i>Tổng giao dịch thương mại (triệu đô la Mỹ)</i>	<i>Tỷ lệ tổng giao dịch thương mại (%)</i>	<i>Nguồn vốn FDI đến ASEAN (triệu đô la Mỹ)</i>	<i>Tỷ lệ nguồn vốn FDI đến ASEAN (%)</i>	<i>Lượng khách du lịch đến ASEAN (triệu người)</i>	<i>Tỷ lệ khách du lịch đến ASEAN (%)</i>
2013	Trung Quốc	351.583	13,9	6.327	5,2	12,7	12,4
	Mỹ	205.313	8,1	11.485	9,4	3,2	3,1
2017	Trung Quốc	441.009	17,1	11.371	8,4	25,3	4,1
	Mỹ	234.269	9,1	4.322	3,2	20,1	3,3

Nguồn: Dữ liệu được tổng hợp từ công thông tin thống kê của Ban thư ký ASEAN, <https://www.aseanstats.org/>

Bên cạnh cân bằng chuyển dịch quyền lực trong khu vực, quỹ đạo phát triển của Cộng đồng chung vận mệnh - đặc biệt là năm 2017 được hợp nhất thông qua Khuôn khổ hợp tác 3 + X – tương tác chặt chẽ với những thay đổi mạnh mẽ trong chính trị nội địa và chính sách đối ngoại của Mỹ do Tổng thống Donald Trump tạo ra. Với khẩu hiệu *Nước Mỹ trước tiên*, chính quyền Trump theo đuổi lợi ích quốc gia được định nghĩa hẹp hơn và báo hiệu sự rút lui của Mỹ khỏi chủ nghĩa đa phương và vai trò lãnh đạo toàn cầu, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hình ảnh và uy tín của nước Mỹ tại Đông Nam Á.

Trong một cuộc khảo sát do Viện Nghiên cứu Đông Nam Á (ISEAS) thực hiện năm 2017, 54,3% số người Đông Nam Á được hỏi đã nhìn nhận Mỹ là một đồng minh hoặc đối tác “không đáng tin cậy”.³⁸ Trong cuộc khảo sát tiếp theo được tiến hành vào tháng 12/2018,³⁹ quan điểm tiêu cực này đã tăng lên với 68,1% người cảm thấy không chắc chắn hoặc hầu như không tin tưởng hoặc hoàn toàn không tin tưởng vào độ tin cậy của Mỹ với tư cách là đối tác chiến lược và nhà cung cấp an ninh khu vực. Bên cạnh đó, 69% người tin rằng mức độ can dự của Mỹ dưới thời chính quyền Trump đã giảm hoặc

giảm một cách thực chất. Điều này vẫn xảy ra cho dù Washington đã nhấn mạnh tầm quan trọng của nước này đối với ASEAN trong Chiến lược Ấn Độ-Thái Bình Dương, Chiến lược An ninh Quốc gia 2017 và Báo cáo Chiến lược Ấn Độ-Thái Bình Dương 2019.⁴⁰ Rohana Prince nhận thấy rằng kết quả khảo sát trên có thể ít liên quan đến “những điều cơ bản trong chính sách Đông Nam Á của Mỹ” hơn là “sự hiện diện của Mỹ trong khu vực.”⁴¹

Theo Erik Gartzke, “nhận thức định hướng đàm phán và ra quyết định trong một thế giới không chắc chắn, cung cấp cho các quốc gia và các chủ thể khác các động cơ để chi phối nhận thức của đối tác và đối thủ cạnh tranh.”⁴² Trung Quốc thúc đẩy Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc bằng cách tận dụng nhận thức tiêu cực của Đông Nam Á về Mỹ theo hai cách. Thứ nhất, trong khi Cộng đồng chung vận mệnh tập trung vào hợp tác phát triển kinh tế, thì yếu tố kinh tế là mắt xích yếu nhất trong Chiến lược Ấn Độ-Thái Bình Dương của chính quyền Trump. Do đó, trên mặt trận thương mại, Trung Quốc khẳng định rằng nước này ủng hộ chủ nghĩa đa phương và toàn cầu hóa, trái ngược với chủ nghĩa đơn phương của chính quyền Trump đe dọa đến hệ thống thương mại toàn cầu và gây bất ổn cho các quốc gia thành viên ASEAN, ba trong số các nước đó - Malaysia, Singapore và Việt Nam – hiện nay đang nằm trong danh sách thao túng tiền tệ của Mỹ. Thứ hai, Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc nhấn mạnh sự tương phản rõ rệt với Mỹ về mặt địa lý và lịch sử, nước Mỹ không chỉ xa cách về mặt ngoại giao mà còn xa xôi về mặt địa lý, sự hiện diện của Mỹ trong khu vực không phải là do địa lý thực tế mà là “hệ quả địa chính trị có tính toán”.⁴³

Tiến bộ theo thời gian hoặc quay về quá khứ

Bên cạnh việc thúc đẩy cân sức mạnh dịch chuyển ở Đông Nam Châu Á theo hướng có lợi cho Trung Quốc, nước này cũng nỗ lực sử dụng Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc để tái đàm phán về quy chuẩn thông thường của trật tự khu vực. Một số nhà quan sát dưới góc độ lịch sử nhận thấy rằng kết quả có thể xảy ra của tái đàm phán chính là sự trở lại của trật tự khu vực có phân cấp lấy Trung Quốc làm trung tâm. Mặc dù mối quan hệ ASEAN-Trung Quốc còn khá mới mẻ nhưng lịch sử gắn bó giữa Trung Quốc và Đông Nam Á đã kéo dài hàng thiên niên kỷ, đặc trưng bởi hệ thống thứ bậc trong đó Trung Quốc là Vương quốc Trung tâm. Merriden Varral lưu ý rằng “Trung Quốc nhận thấy mình có thể tiếp tục những gì Trung Quốc coi là vai trò tự nhiên của nước này - chủ thể trung tâm trong khu vực. Trung Quốc nhìn nhận các mối quan hệ trong khu vực không theo thuật ngữ Westphalian (tương tác giữa các quốc gia có chủ quyền là bình đẳng-ND) mà theo một hệ thống phân cấp gia đình trong đó Trung Quốc đóng vai trò là một người cha nhân từ.”⁴⁴ Theo Martin Stuart-Fox, “Vi Trung Quốc hình dung vai trò trước đây của mình tại châu Á là vị trí trung tâm nên trong mối quan hệ đương đại giữa Trung Quốc và Đông Nam Á, yếu tố lịch sử và văn hóa dường như trở

nên quan trọng hơn chứ không kém đi” và “các phương thức tương tác truyền thống đã xuất hiện ngày càng nhiều để tái khẳng định Trung Quốc trong việc định hình mối quan hệ giữa nước này và các quốc gia Đông Nam Á.”⁴⁵ Theo Kausikan, “Bắc Kinh dường như muốn vị thế của mình được thừa nhận không chỉ về mặt địa chính trị, mà còn là một chuẩn mực phân cấp mới trong quan hệ với Đông Á với vai trò trung tâm. Đây là một vấn đề hoàn toàn khác với việc công nhận về mặt địa chính trị.”⁴⁶

Liệu có hay không và mức độ mà những dấu ấn văn hóa và lịch sử còn sót lại về trật tự khu vực lấy Trung Quốc làm trung tâm sẽ ảnh hưởng đến chính trị khu vực khi mà Trung Quốc trở dậy vẫn còn là chủ đề tranh luận. Khi Trung Quốc gia tăng về sức mạnh hữu hình, các nhà lãnh đạo chính trị và giới trí thức nước này ngày càng nhìn lại di sản văn hóa và tượng đài truyền thống để công bố chính sách đối ngoại đương đại. Đồng thời, đã có sự thận trọng đối với việc sử dụng thuyết quyết định luận văn hóa và rút ra những tương đồng với lịch sử trong phân tích chính sách đối ngoại Trung Quốc.⁴⁷ Học giả Trung Quốc Jiang Shigong trong bài phân tích về phát biểu của Chủ tịch Tập Cận Bình tại Đại hội Đảng lần thứ 19 năm 2017 lưu ý rằng “sự hồi sinh vĩ đại của đất nước Trung Quốc hoàn toàn không thể quay lại Trung Quốc trước đây mà thay vào đó phải đổi mới một quốc gia cổ xưa.”⁴⁸ Tuy nhiên, vẫn chưa xác định được mức độ mà “Trung Quốc đổi mới” khác hoặc tương tự so với “Trung Quốc cổ đại” đến đâu về văn hóa chiến lược và quan hệ với các nước láng giềng.

Nhìn bề ngoài, khái niệm “trật tự phân cấp” mà Trung Quốc đang áp đặt tại Đông Nam Á mâu thuẫn với nguyên tắc bình đẳng giữa các quốc gia có chủ quyền được giải thích trong nhiều tuyên bố chính thức của Cộng đồng chung vận mệnh. Bản thân Thủ tướng Lý đã phủ nhận ý định Trung Quốc muốn đảm nhận vai trò như “một người anh trai lớn”,⁴⁹ và các tuyên bố chính thức của Trung Quốc luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc ASEAN và Trung Quốc đối xử với nhau “trên tinh thần tôn trọng và bình đẳng”. Việc quay trở lại hệ thống chư hầu hoặc Thiên hạ nơi mà các lãnh thổ xa xôi vẫn “nằm trong tầm tay của hoàng đế”⁵⁰ cũng không thể được chấp nhận trong thế giới đương đại với nguyên tắc bình đẳng giữa các quốc gia có chủ quyền và biên giới giữa các nước là cố định.

Tuy nhiên, dù có phát ngôn chính thức, nhưng liệu Trung Quốc có hoàn toàn đi đến nguyên tắc bình đẳng giữa các quốc gia có chủ quyền trong quan hệ với các quốc gia Đông Nam Á từng được coi là một phần của Thiên hạ vẫn còn là chủ đề tranh cãi. Theo Barry Buzan và Yongjin Zhang, “mặc dù những chuẩn mực và giá trị của nguyên tắc bình đẳng giữa các quốc gia có chủ quyền đã thâm nhập sâu vào các xã hội và chính phủ Đông Á, nhưng cũng không xóa bỏ triệt để các giá trị và chuẩn mực khác. Hai chuẩn mực cùng tồn tại đôi khi xung đột về lịch sử và lãnh thổ của Đông Á đương đại.”⁵¹ Christopher A. Ford chia sẻ về sự trái chiều này đối với mối liên hệ giữa Trung Quốc cổ đại và chính

sách đối ngoại đương thời của nước này: “Có lẽ không một ai nghĩ rằng Trung Quốc hiện tại hoàn toàn là tù nhân của quá khứ nhưng cũng không phải quá khứ hoàn toàn không liên quan đến hiện tại.”⁵²

Khi Trung Quốc đang tiến đến vị trí cường quốc có ưu thế tại Đông Nam Á, bắt chắt tất cả các bẫy hiện đại của nguyên tắc bình đẳng chủ quyền, một số khuynh hướng về trật tự phân cấp lấy Trung Quốc làm trung tâm đã xuất hiện trở lại trong Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc. Đó là: thứ nhất, đưa Trung Quốc trở thành “một người anh nhân từ” trong gia đình ASEAN-Trung Quốc; thứ hai, điều chỉnh các quốc gia thành viên ASEAN thành những bên có “biểu hiện tốt”. Hai yếu tố này cho thấy sự thúc đẩy của Trung Quốc nhằm tái đàm phán về quy chuẩn thông thường của trật tự khu vực mới - một trong số đó dựa trên quan hệ chứ không dựa trên luật lệ, trong đó “biểu hiện tốt” không liên quan đến luật pháp quốc tế mà là cách một chủ thể hành xử tương ứng với vị trí của mình trong mỗi quan hệ có phân cấp.

Tuyên truyền Trung Quốc là một cường quốc nhân từ” trong cộng đồng ASEAN-Trung Quốc

Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc gợi lên quan niệm về gia đình và thân tộc với những cụm từ đầy cảm xúc như “môi và răng”, “anh chị em”. Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc cũng biểu hiện Trung Quốc là “một cường quốc nhân từ”, theo quá khứ được lãng mạn hóa thì Trung Quốc coi mình là ân nhân về mặt thương mại, bảo đảm hòa bình và phân xử các tranh chấp chính trị nội bộ trong khu vực.

Trong bối cảnh Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc ngày nay, lòng nhân từ của Trung Quốc không hoàn toàn dựa trên đạo đức như trong quá khứ mà phần lớn dựa trên sự phát triển. Câu nói của Chủ tịch Tập: “Khi dòng sông lớn chứa đầy nước, những dòng sông nhỏ hơn sẽ không bao giờ khô cạn”⁵³ đã thể hiện một cách thấu đáo suy nghĩ này. Trong chuyến thăm của Chủ tịch Tập tới Manila vào tháng 11/2018, trọng tâm thông điệp là kinh tế, bao gồm kết nối BRI với chương trình phát triển cơ sở hạ tầng: “Xây dựng, Xây dựng và Xây dựng” (“Build, Build, Build”) của Chính phủ Duterte và chào đón “Philippines cùng với các quốc gia khác trên chuyến tàu cao tốc phát triển của Trung Quốc”.⁵⁴ Tại hội chợ triển lãm Trung Quốc-ASEAN lần thứ 15 tại Nam Ninh, Trung Quốc, vào tháng 9/2018, Phó Thủ tướng Hàn Chính đã có thông điệp tương tự khi quảng bá về “một cộng đồng gần gũi hơn với một tương lai chung” với ASEAN; “Trung Quốc chào đón các nước ASEAN trên tàu tốc hành phát triển kinh tế Trung Quốc [...] và sẽ chia sẻ lợi ích tăng trưởng kinh tế với ASEAN.”⁵⁵

Theo quan điểm của Trung Quốc, những lợi ích không hoàn toàn về mặt vật chất mà còn liên quan đến cách tiếp cận phi tự do thay thế đối với phát triển mang “các đặc điểm của Trung Quốc”, hay mô hình của Bắc Kinh về chủ nghĩa tư bản do nhà nước lãnh đạo. Cách tiếp cận này chắc chắn có sức hút nhất định đối với một số chính phủ quốc gia ASEAN tìm kiếm con đường phát triển kinh tế thịnh vượng nhưng không phải trải qua quá trình dân chủ hóa chính trị. Điều này có thể lý giải nguyên nhân Tầm nhìn Đối tác chiến lược ASEAN-Trung Quốc 2030 được thông qua năm 2018 bao gồm các yếu tố mới về chính sách truyền thông và chia sẻ kinh nghiệm quản trị.⁵⁶

Điều chỉnh các quốc gia thành viên ASEAN thành những bên có “biểu hiện tốt”

Trong *Thiên hạ* của Trung Quốc cổ xưa, giá trị được đánh giá cao nhất là sự hài hòa, được tìm kiếm thông qua thực tiễn Khổng giáo về “cải chính tên gọi” hay “tất cả mọi thứ đặt đúng vị trí” theo thứ tự phân cấp. Theo Ren Xiao, học giả hàng đầu của Trường quan hệ quốc tế Trung Quốc, *Cộng sinh* (*Gongsheng/symbiosis*), hòa bình bền vững trong trật tự truyền thống của Đông Á bắt nguồn từ “bản chất đồng thuận dựa trên vị trí của mình” và “tuân thủ các chuẩn mực chi phối biểu hiện theo một chủ thể”, ví dụ “bé tôn trọng lớn và lớn bao dung với bé”.⁵⁷ Mặc dù Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc không nói rõ ràng điều đó, khái niệm về “biểu hiện tốt” của Cộng đồng các nước thành viên ASEAN để đáp lại lòng nhân từ của Trung Quốc là không thể thiếu trong kỷ nguyên mới của quan hệ đối tác ASEAN - Trung Quốc.

Khi Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Dương Khiết Trì nói với những người đồng cấp khác tại Diễn đàn khu vực ASEAN năm 2010 rằng “Trung Quốc là một nước lớn, và các quốc gia khác là nước nhỏ”⁵⁸, ông có lẽ không chỉ nói rõ một sự thật. Đằng sau tuyên bố đó là tư duy phân cấp trong nhận thức của Trung Quốc về sức mạnh và tầm vóc của nước này cùng với kỳ vọng các quốc gia thành viên ASEAN sẽ điều chỉnh hành vi phù hợp với tầm vóc nhỏ bé của họ. “Biểu hiện tốt” như vậy đã được đặt ra bởi Varrall như “tôn kính và tôn trọng”⁵⁹ - “tôn kính” là không làm tổn hại đến lợi ích của Trung Quốc và “tôn trọng” là không làm mất mặt địa vị và niềm tự hào của Trung Quốc với tư cách là một cường quốc.

Vấn đề Biển Đông thường được đưa ra như một trường hợp thử nghiệm về “tôn kính và tôn trọng” khi mà Trung Quốc thường cho một số quốc gia thành viên ASEAN tuân theo quan điểm chính thức của Trung Quốc về tranh chấp và trừng phạt những nước không tuân thủ.⁶⁰ Thông qua các tranh chấp trên Biển Đông, người ta có thể nhận ra chiến lược của Trung Quốc để tái đàm phán trật tự khu vực về mặt quy chuẩn (sử dụng các quyền lịch sử để biện minh cho các yêu sách, bác bỏ phán quyết của Tòa Trọng tài tháng 7/2016 và thúc đẩy cái gọi là các giá trị châu Á trong việc giải thích và áp dụng Công ước Liên hợp quốc về Luật biển⁶¹) và về mặt vật chất (làm suy yếu sự hiện diện

quân sự và cấu trúc liên minh của Mỹ trong khu vực). Một ví dụ nổi bật của quá trình tái đàm phán này là Văn Bản Dự Thảo Đàm Phán Duy Nhất (SDNT) về Bộ Quy tắc ứng xử trên Biển Đông (COC) được các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN và Trung Quốc đồng ý vào tháng 8/2018. Trong SDNT, Trung Quốc đề nghị Trung Quốc và các quốc gia thành viên ASEAN thường xuyên tổ chức các cuộc tập trận quân sự, nhưng các cuộc tập trận chung với các nước ngoài khu vực phải được thông báo trước và phải được các bên đồng ý, điều này nếu có hiệu lực sẽ cho phép Trung Quốc có quyền phủ quyết đối với các cuộc tập trận như vậy.⁶²

Là một phần trong quá trình tái đàm phán trật tự khu vực, chính sách đối ngoại của một số quốc gia ASEAN đã trở thành mục tiêu mà Trung Quốc muốn thay đổi. Đáng chú ý nhất là áp lực mạnh mẽ mà Bắc Kinh tạo ra đối với Singapore vào cuối năm 2016 liên quan đến lập trường của nước này về vấn đề Biển Đông và mối quan hệ quân sự với Mỹ. Áp lực rất lớn này bao gồm những lời khiển trách công khai từ các quan chức Trung Quốc (một cố vấn của Giải phóng quân Nhân dân Trung Quốc (PLA) đã chỉ trích việc Singapore mở căn cứ hải quân Changi cho các tàu chiến của Mỹ⁶³ và Bộ Ngoại giao Trung Quốc kêu gọi Singapore tôn trọng lập trường của Trung Quốc về vấn đề Biển Đông⁶⁴) cũng như các cuộc tấn công truyền thông thông qua trao đổi giữa Đại sứ Singapore tại Trung Quốc Stanley Loh và Tổng biên tập Thời báo Toàn cầu (Global Times) Hồ Tích Tiên (Hu Xijin) về những gì đã diễn ra tại Hội nghị thượng đỉnh phong trào không liên kết lần thứ 17 ở Venezuela về vấn đề Biển Đông. Áp lực này cũng bao gồm việc bắt giữ chín xe bọc thép thuộc Lực lượng Vũ trang Singapore đang trên đường đến thành phố-quốc gia (Hong Kong-ND) sau một cuộc tập trận quân sự ở Đài Loan,⁶⁵ một thỏa thuận mà Singapore đã có từ những năm 1970. Những hành động này minh chứng cho những nỗ lực của Trung Quốc để tái đàm phán và điều chỉnh lại chuẩn mực hành vi của các quốc gia thành viên ASEAN nhỏ hơn khi Trung Quốc đã sẵn sàng trở thành cường quốc vượt trội trong khu vực.

Nhu cầu về “tôn kính và tôn trọng” đối với Trung Quốc của nước này đã trở nên kiên quyết hơn khi sức mạnh và tầm ảnh hưởng của Trung Quốc gia tăng - một điều gây ra căng thẳng cho sự thống nhất nội bộ ASEAN liên quan đến tranh chấp trên Biển Đông. Ngoài ra, các lợi ích kinh tế ngày càng đóng vai trò đậm nét khi Trung Quốc trao phần thưởng cho những quốc gia thành viên ASEAN tuân theo kịch bản của Bắc Kinh và áp dụng các biện pháp trừng phạt đối với những nước không tuân thủ - một chiến lược kết hợp cả “sức hấp dẫn” và “áp lực” được Hoo Tiang Boon gọi là “cứng càng thêm cứng, mềm càng thêm mềm” để tạo điều kiện cho các thành viên ASEAN trở thành các bên có “biểu hiện tốt”.⁶⁶ Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc có thể tập trung vào thành phần “sức hấp dẫn”, nhưng theo quy luật, nếu “sức hấp dẫn” càng lớn thì “sự trừng phạt” càng khắc nghiệt hơn.

Phản ứng của ASEAN đối với Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh giữa ASEAN và Trung Quốc

Cách tiếp cận có chọn lọc của ASEAN

Một điều cần lưu ý là các thuật ngữ “chung vận mệnh” hay “chung tương lai” không phải chỉ được mỗi người Trung Quốc sử dụng. Năm 2013, ASEAN và Nhật Bản đã thông qua “Tuyên bố Tầm nhìn về mối quan hệ hữu nghị và hợp tác ASEAN-Nhật Bản: Tầm nhìn chung, Bản sắc chung, Tương lai chung” để kỷ niệm 40 năm quan hệ đối thoại.⁶⁷ Năm 2018, chủ đề của Hội nghị thượng đỉnh kỷ niệm ASEAN-Ấn Độ là “Giá trị chung, Vận mệnh chung”. Tuy nhiên, những từ ngữ này không có nhiều có ý nghĩa thực chất. Trong khi đó, như đã phân tích, Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc thể hiện cách tiếp cận có đầu tư của Trung Quốc nhằm tái định hướng tương lai mối quan hệ ASEAN-Trung Quốc theo chương trình nghị sự chiến lược của Trung Quốc.

Theo như các tài liệu chung giữa ASEAN và Trung Quốc, ASEAN đã phản ứng với thuật ngữ Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc một cách thận trọng và không phổ biến. Kế hoạch hành động ASEAN-Trung Quốc giai đoạn 2016-2020 để thực hiện quan hệ đối tác chiến lược ASEAN-Trung Quốc đã nhất trí “làm sâu sắc thêm quan hệ hợp tác ASEAN-Trung Quốc bằng cách *khai thác thêm các lĩnh vực hợp tác* thông qua các đề xuất và sáng kiến được các nhà lãnh đạo ASEAN lưu ý, chẳng hạn đề xuất của Trung Quốc về Khuôn khổ hợp tác 2+7 ASEAN-Trung Quốc và sáng kiến của Trung Quốc về xây dựng Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc” (nhấn mạnh thêm).⁶⁸ Tầm nhìn 2030 được thông qua năm 2018 chỉ là “*những ghi chú với đánh giá cao* về những nỗ lực của Trung Quốc để thúc đẩy quan hệ hợp tác ASEAN-Trung Quốc chặt chẽ hơn, bao gồm tầm nhìn của Trung Quốc về việc xây dựng cộng đồng ASEAN-Trung Quốc với một tương lai chung” (nhấn mạnh thêm).⁶⁹ Phân tích về Tầm nhìn 2030 cho thấy sự điều hòa giữa chương trình nghị sự đầy tham vọng của Trung Quốc về mối quan hệ chặt chẽ hơn với Đông Nam Á và sự tiếp nhận có chọn lọc và thực dụng của ASEAN.

ASEAN không chính thức công nhận Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc và cũng không từ chối khái niệm này. ASEAN đã thích nghi với một số yếu tố trong chiến lược lớn này của Trung Quốc, đặc biệt là về mặt *hình thức*. Ví dụ, Tầm nhìn 2030 tuyên bố rằng “mối quan hệ giữa ASEAN và Trung Quốc đã bước vào một kỷ nguyên mới”, mặc dù nội dung biểu thị cho “thời đại mới” vẫn chưa được xác định rõ. Bên cạnh đó, mặc dù là một tuyên bố rõ ràng nhưng Tầm nhìn 2030 giữ thể diện và ngợi ca Bắc Kinh thông qua thừa nhận Trung Quốc là “đối tác thương mại lớn nhất của ASEAN, nguồn vốn nước ngoài lớn thứ tư và nguồn khách du lịch nước ngoài quan trọng”. Về mặt thời gian, Tầm nhìn 2030 là hướng tới tương lai xa nhất vì Tầm nhìn

Cộng đồng ASEAN 2025 (kế hoạch chi tiết mới nhất xây dựng cộng đồng ASEAN) và các kế hoạch hành động khác nhau giữa ASEAN và các đối tác đối thoại khác chỉ kéo dài đến năm 2025.

Do Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc được thực chất hóa thông qua các sáng kiến khác nhau, ASEAN đã có một phản ứng mang tính chọn lọc và thực dụng: vừa áp dụng các sáng kiến mang lại lợi ích về kinh tế, tài chính và thực tiễn vừa thận trọng với những sáng kiến có khả năng gây hại đến việc theo đuổi trật tự khu vực ASEAN mở và toàn diện. Phản ứng này được đưa ra dựa trên các yếu tố thiết yếu trong phương pháp tiếp cận với Trung Quốc của ASEAN kể từ những năm 1990, pha trộn giữa thích nghi và phản kháng, tự chủ và cân bằng mềm.

Áp dụng các sáng kiến mang lại lợi ích về kinh tế, tài chính và thực tiễn

Kể từ khi Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc ra đời, Trung Quốc đã đề xuất nhiều sáng kiến khác nhau, đặc biệt về lĩnh vực kinh tế, và đã được thực hiện với những kết quả thực chất. Đáng chú ý nhất là sự hỗ trợ ngay từ đầu của ASEAN cho AIIB khi tất cả các quốc gia thành viên đều nằm trong số các thành viên sáng lập ngân hàng 57 khi ngân hàng này được ra mắt vào cuối năm 2015. Cho đến nay, Indonesia là một trong những nước được hưởng lợi nhiều nhất với năm dự án được phê duyệt trị giá 940 triệu đô la Mỹ từ AIIB, tiếp theo là Philippines (207,6 triệu đô la Mỹ), Lào (40 triệu đô la Mỹ) và Myanmar (20 triệu đô la Mỹ).⁷⁰ Từng thành viên trong ASEAN, với nhiều mức độ nhiệt tình hoặc thận trọng thì cũng chính thức ủng hộ BRI với hy vọng đảm bảo tài chính cho nhu cầu cơ sở hạ tầng của nước mình.

Một ví dụ khác là phản ứng tích cực của ASEAN đối với đề xuất của Trung Quốc về việc nâng cấp ACFTA với việc ký Nghị định thư nâng cấp vào tháng 11/2015. Mặc dù việc thực hiện đầy đủ ACFTA được nâng cấp sẽ chỉ bắt đầu vào tháng 8/2019, nhưng dự kiến sẽ có những nhượng bộ của Trung Quốc trong Nghị định thư nâng cấp – đặc biệt về nguyên tắc xuất xứ, thuận lợi hóa thương mại và tự do hóa dịch vụ - sẽ mở rộng khả năng tiếp cận của các doanh nghiệp ASEAN vào thị trường Trung Quốc về cả lĩnh vực thương mại hàng hóa, dịch vụ và đầu tư.⁷¹ Điều này sẽ giúp giảm bớt mối lo ngại về thâm hụt thương mại của các nước thành viên ASEAN với Trung Quốc đang ở mức 67,5 tỷ USD vào năm 2017.⁷²

ASEAN cũng đã hợp tác về thương mại điện tử với Trung Quốc để theo kịp tốc độ tăng trưởng nhanh chóng của ngành này tại Đông Nam Á và Trung Quốc. Tầm nhìn 2030 nhấn mạnh thương mại điện tử là một lĩnh vực hợp tác mới (trong Kế hoạch hành động 2016- 2020, thương mại điện tử chỉ được đề cập ngắn gọn trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và truyền thông). ASEAN cũng đã áp dụng nhiều sáng kiến trong các lĩnh vực

văn hóa-xã hội, ví dụ: trao đổi văn hóa, trao đổi truyền thông, học bổng của Trung Quốc dành cho sinh viên các nước ASEAN, Quỹ hợp tác y tế công cộng Trung Quốc-ASEAN và Chương trình hợp tác khoa học và công nghệ Trung Quốc-ASEAN...

ASEAN thận trọng với những sáng kiến có khả năng gây hại đến việc theo đuổi trật tự khu vực mở và toàn diện

ASEAN đã âm thầm từ chối đề xuất của Trung Quốc về một Hiệp định láng giềng tốt vì Hiệp định này có thể là bản sao và làm suy yếu TAC mà Trung Quốc và các cường quốc khác đã tham gia. Điều mà ASEAN quan tâm sâu sắc hơn là triển vọng về một liên minh chính trị độc quyền với Trung Quốc mà ASEAN không sẵn lòng và không thể cam kết. Theo ghi nhận của Carl Thayer, TAC “mở cửa cho tất cả các cường quốc bên ngoài tuân thủ chủ nghĩa của ASEAN” trong khi “Hiệp định theo đề nghị của Trung Quốc là mang tính độc quyền, nhằm tạo ra một vòng tròn xung quanh Trung Quốc và Đông Nam Á.”⁷³

Về các sáng kiến an ninh khác của Trung Quốc mà ASEAN đồng ý, cánh cửa cũng mở ra cho các cường quốc khác bước vào để giữ tính cởi mở và toàn diện cho khu vực. Ví dụ, các Bộ trưởng quốc phòng ASEAN đã tổ chức các cuộc họp không chính thức hàng năm không chỉ với người đồng cấp đến từ Trung Quốc mà còn với Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ và Nhật Bản. ASEAN đã tiến hành cuộc tập trận biển đầu tiên với hải quân Trung Quốc vào năm 2018 và một cuộc tập trận biển ASEAN-Mỹ sẽ diễn ra vào nửa cuối năm 2019. Thông điệp tuy rất tinh tế nhưng rõ ràng: ngay cả khi ASEAN tiến gần hơn đến với Trung Quốc, ASEAN vẫn sẽ cố gắng duy trì chính sách “mở cửa” khu vực. Cam kết “bảo vệ cấu trúc khu vực mở, minh bạch, toàn diện và dựa trên luật lệ thông qua các cơ chế khác nhau do ASEAN lãnh đạo” cũng được nhấn mạnh trong Tầm nhìn 2030.

Có một sự khác biệt tinh tế giữa các nhà lãnh đạo Trung Quốc và ASEAN trong việc lựa chọn từ ngữ để mô tả hoặc quy định mối quan hệ giữa hai bên. Trong khi Trung Quốc đánh giá cao những yếu tố chung – “lý tưởng chung, thịnh vượng chung và trách nhiệm chung”,⁷⁴ ASEAN nhấn mạnh đến sự hiểu biết lẫn nhau, sự tôn trọng lẫn nhau và lợi ích chung.⁷⁵ Lựa chọn của Trung Quốc gọi lên vũ trụ chung mang tính độc quyền giữa ASEAN và Trung Quốc, tạo ra khác biệt thực chất so sánh với mối quan hệ giữa ASEAN với các cường quốc khác. Lựa chọn của ASEAN tập trung vào tính tương hỗ và quan hệ đối tác để chống lại việc mất bản sắc và bảo vệ quyền tự chủ trong mối quan hệ với một đối tác mạnh mẽ hơn.

Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc: Không phải là một quỹ đạo tuyến tính

Lẽ tự nhiên chính là một cường quốc đang nỗ lực tái đàm phán trật tự khu vực mới để phản ánh sức mạnh và địa vị mới của mình. Bài phát biểu của Chủ tịch Tập năm 2013 cho thấy rằng Trung Quốc có ý thức mạnh mẽ về quyền lợi của nước này tại Đông Nam Á dựa trên yếu tố địa lý, lịch sử và sức mạnh kinh tế. Thủ tướng Lý chia sẻ quan điểm đó: “Với sự gắn gũi về mặt địa lý, mối liên hệ gắn bó về văn hóa và tương tác lẫn nhau về mặt phát triển, lẽ tự nhiên chính là Trung Quốc và các nước ASEAN đã là láng giềng tốt, bạn bè tốt và đối tác tốt.”⁷⁶ Ba yếu tố này là cơ sở để Trung Quốc thúc đẩy Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc nhưng cũng có thể là gánh nặng trong mối quan hệ nếu không được quản lý đúng cách.

Các yếu tố lịch sử và địa lý hiện rõ trong mối quan hệ Trung Quốc-Đông Nam Á, cho biết quan điểm của Trung Quốc về Đông Nam Á cũng như nhận thức của các nước trong khu vực về Trung Quốc. Tuy nhiên, những nhận thức giữa các nước không phải là tương đồng. Lịch sử của các quốc gia thành viên ASEAN khác nhau và không cùng mức độ gắn gũi về mặt địa lý với Trung Quốc. Điều này giải thích cho sự khác biệt trong tầm nhìn chiến lược của từng nước đối với Trung Quốc và sự trỗi dậy trở lại trở thành cường quốc của Trung Quốc, một số quốc gia đặt nhiều hy vọng trong khi những nước khác e sợ, như được biểu hiện trong *Báo cáo khảo sát về các quốc gia Đông Nam Á năm 2019* (xem Bảng 3).

Bảng 3

Trên khía cạnh Đông Nam Á, bạn nhìn nhận như thế nào về sự trỗi dậy của Trung Quốc trở thành một cường quốc

<i>Đất nước</i>	<i>Trung Quốc sẽ là một cường quốc nhân từ</i>	<i>Trung Quốc sẽ giữ nguyên sức mạnh nguyên trạng và tiếp tục hỗ trợ trật tự khu vực hiện tại</i>	<i>Vẫn còn quá sớm để xác định các toan tính chiến lược của Trung Quốc tại thời điểm này</i>	<i>Trung Quốc sẽ tạo ra trật tự khu vực với vai trò lãnh đạo trong bối cảnh được cho là Mỹ rời xa khu vực</i>	<i>Trung Quốc sẽ trở thành một cường quốc xét lại cùng ý định đặt Đông Nam Á trong phạm vi ảnh hưởng</i>
Brunie	9,1%	38,6%	22,7%	61,4%	45,5%
Campuchia	12,5%	20,8%	16,7%	31,7%	50,0%
Indonesia	12,3%	24,6%	29,8%	36,0%	37,7%
Lào	13,8%	48,3%	17,2%	27,6%	24,1%
Malaysia	9,8%	30,1%	24,5%	44,8%	42,7%
Myanmar	13,1%	30,9%	26,8%	32,1%	22,6%
Philippines	8,2%	7,3%	17,3%	36,4%	66,4%
Singapore	3,1%	9,4%	37,5%	35,2%	57,0%
Thái Lan	7,1%	30,1%	19,5%	36,3%	45,1%
Việt Nam	5,5%	9,0%	27,9%	17,2%	60,7%
Tổng thể	8,9%	22,5%	25,7%	35,3%	45,4%

Nguồn: The State of Southeast Asia: 2019 Survey Report, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á (ISEAS), 29/01/2019,

https://www.iseas.edu.sg/images/pdf/TheStateofSEASurveyReport_2019.pdf.

Tuy nhiên, một thực tế lịch sử mà tất cả các quốc gia thành viên ASEAN đều chia sẻ trong mối quan hệ tương ứng với Trung Quốc là sự bất cân xứng về quyền lực, khiến cho các nước này luôn lo sợ về sự tổn thương, quá phụ thuộc và mất quyền tự chủ. Brantly Womack chỉ ra rằng trong một mối quan hệ bất cân xứng, bên yếu thế hơn quan tâm nhất đến “việc giữ gìn bản sắc và lợi ích của mình.”⁷⁷ Điều này đúng với Singapore trên khía cạnh Đông Nam Á hải đảo cũng như Việt Nam trên khía cạnh Đông Nam Á lục địa, bất kể họ có mối quan hệ văn hóa thân thuộc, dân tộc gần gũi (Singapore) và liên kết chính trị (Việt Nam) với Trung Quốc. Kể từ khi Singapore giành độc lập vào năm 1965, quốc gia này liên tục có ý thức xác định bản sắc dân tộc của mình, không phải là một quốc gia Trung Quốc mà là một chế độ nhân tài đa chủng tộc. Đối với Việt Nam với bản sắc dân tộc một phần được định hình qua hàng ngàn năm chống lại chủ nghĩa bành trướng và đô hộ của Trung Quốc, thái độ của Việt Nam đối với Trung Quốc là “cân bằng giữa kháng cự và phụ thuộc, tuân thủ và bất tuân, hầu như với bất kể điều gì có thể chia

rẽ hai nước tại bất kỳ thời điểm nào. Nỗ lực để hòa hợp với Trung Quốc là vừa là một phần sâu sắc trong văn hóa vừa là một thách thức thường trực của đất nước này.”⁷⁸

Sự thấu hiểu với nhiều sắc thái hơn về lịch sử khu vực cũng cho thấy rằng Đông Nam Á chưa bao giờ độc quyền và hoàn toàn nằm trong quỹ đạo mà Trung Quốc là trung tâm. Khi mô tả về mối quan hệ quốc tế trong khu vực tiền hiện đại, Stuart-Fox lưu ý rằng:

...ngoại trừ Việt Nam, ngay cả các nước Đông Nam Á lục địa khác cũng không đặt Trung Quốc đứng độc tôn ở đỉnh cao trong hệ thống thứ bậc quốc tế. [...] Ấn Độ luôn là một cực thay thế hấp dẫn (với địa vị) cho các quốc gia Phật giáo và tương tự một số quốc gia sẽ hướng về thánh địa Mecca đi theo nền chính trị Hồi giáo. Do đó, về sự chấp nhận của Đông Nam Á đối với trật tự khu vực lấy Trung Quốc làm trung tâm, các nước này không bao giờ chỉ dành cam kết và duy nhất với một trật tự như vậy. Nền văn hóa đối ngoại của các nước này dù có phân thứ bậc nhưng sẽ công nhận một số quyền lực khác có khả năng cạnh tranh vị trí trung tâm và tạo ra sự linh hoạt để thay đổi các mối quan hệ quyền lực.⁷⁹

Đối với Kausikan, tính chất đa cực này không chỉ là một thực tế lịch sử mà còn là một trạng thái tự nhiên. Do đó, ông cho rằng: “có một cơ hội mang tính cấu trúc để các quốc gia Đông Nam Á phát huy vai trò của họ”⁸⁰ - một sự phản biện đối với thuyết quyết định luận lịch sử được truyền tải một cách tinh tế qua Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc.

Mặc dù Trung Quốc có sức hấp dẫn kinh tế nhưng thực tế cho thấy mối quan hệ kinh tế chặt chẽ hơn với Bắc Kinh không phải là lúc nào cũng mang lại kết quả đôi bên cùng có lợi. Tất cả các chính phủ nước thành viên ASEAN đã nhiệt tình nắm lấy cơ hội quan hệ kinh tế chặt chẽ hơn với Trung Quốc, nhưng cổ tức kinh tế vẫn chưa rõ ràng đối với công chúng trong khu vực. Trong một cuộc khảo sát mà ISEAS tiến hành với 1.620 người Indonesia năm 2017, có 62,4% người cho rằng Indonesia sẽ thu được rất ít lợi ích từ mối quan hệ chặt chẽ với Trung Quốc và chỉ 27,7% người có quan điểm tích cực về mối quan hệ kinh tế chặt chẽ với Trung Quốc.⁸¹

Về thương mại, sự tăng trưởng theo cấp số nhân của thương mại ASEAN - Trung Quốc chỉ là một mặt, mặt khác của vấn đề là thâm hụt thương mại của ASEAN với Trung Quốc đã tăng hơn gấp đôi từ 32,2 tỷ USD năm 2012 lên 68 tỷ USD năm 2017.⁸² Phân tích sâu hơn về chất lượng và mô hình thương mại với Trung Quốc cung cấp một cái nhìn đa sắc thái hơn về tác động của mối quan hệ này. Ví dụ, Jeffrey Reeves chỉ ra rằng trong quan hệ thương mại Myanmar-Trung Quốc, dù Myanmar có lợi về mặt tăng trưởng chung, nhưng cũng dẫn đến sự phụ thuộc vào các hoạt động thương mại xuyên biên giới trái ngược với ngoại thương như buôn bán bất hợp pháp và phi chính thức trên các tuyến đường biên giới (bao gồm cả ma túy, vũ khí loại nhỏ và các tài nguyên thiên nhiên như gỗ và ngọc bích), đồng thời, các ngành công nghiệp trong nước của Myanmar mang áp

lực không thể cạnh tranh với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc.⁸³ Trong số các quốc gia thành viên ASEAN, Myanmar là nước trao đổi thương mại lớn nhất với Trung Quốc (36,3% tổng thương mại năm 2017), vị trí tiếp theo là Lào (26,3%).⁸⁴ Sự phụ thuộc thương mại đã dẫn đến “sức mạnh mang tính cấu trúc của Trung Quốc đối với nền kinh tế Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, đặc biệt là các yếu tố sản xuất. Chẳng hạn, Trung Quốc là nguồn cung cấp điện tử, máy móc và ô tô giá rẻ hiện đang tràn ngập thị trường nội địa Lào, gây khó khăn cho nỗ lực của đất nước này để phát triển một ngành sản xuất trong nước có thể tăng cơ hội việc làm và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.”⁸⁵

Về đầu tư, các dự án FDI của Trung Quốc trong khu vực, đặc biệt là ở Đông Nam Á lục địa, chủ yếu tập trung vào khai thác tài nguyên thiên nhiên. Điều này không chỉ gây ra tác động nghiêm trọng đến môi trường và gián đoạn kinh tế-xã hội đối với cộng đồng người địa phương,⁸⁶ mà còn làm chệch hướng các ưu tiên phát triển trong nước của quốc gia sở tại đối với ngành khai thác cùng sự thiệt hại đối với ngành sản xuất và nông nghiệp. Ví dụ, hoạt động khai thác bao phủ nhiều diện tích đất hơn hoạt động trồng lúa ở Lào.⁸⁷ Bên cạnh đó, dòng chảy công nhân và doanh nhân Trung Quốc cũng gây ra những lo ngại về chủ quyền, đặc biệt là tại các Đặc khu kinh tế (SEZs) và khu vực biên giới ở tiểu vùng Mê Kông, với việc sử dụng phổ biến ngôn ngữ và tiền tệ của Trung Quốc thay vì ngôn ngữ địa phương và trong một số trường hợp được miễn trừ khỏi quyền hạn của luật pháp địa phương.⁸⁸

Sự ra đời của BRI năm 2013 dẫn đến sự gia tăng đáng kể các khoản cho vay và đầu tư của Trung Quốc dành cho phát triển cơ sở hạ tầng ở Đông Nam Á. Nguồn vốn của Trung Quốc có thể là một cơ hội kinh tế và cũng tạo ra lo ngại về chiến lược-chính trị và xã hội-môi trường. Theo báo cáo khảo sát *The State of Southeast Asia: 2019 Survey Report*, 35% số người được hỏi cho rằng BRI cung cấp vốn rất cần thiết cho phát triển cơ sở hạ tầng tại các quốc gia trong khu vực và 30% người cho rằng BRI có lợi cho phát triển kinh tế khu vực và thắt chặt mối quan hệ ASEAN-Trung Quốc. Tuy nhiên, cũng trong khảo sát đó, 70% người cho rằng chính phủ nước họ “nên thận trọng trong việc đàm phán các dự án BRI để tránh mắc nợ tài chính không bền vững với Trung Quốc” trong khi chỉ có 8,4% người cho rằng “BRI mang lại lợi ích vượt trội hơn so với khả năng sụp đổ chính trị và kinh tế”. Mức độ thận trọng phù hợp cùng với tính toán lợi ích đã trở thành một phần ý thức về BRI trong khu vực, trái ngược với sự đón nhận nhiệt tình mà BRI đã nhận được từ năm 2015-2017. Điều này được thể hiện thông qua việc đình chỉ, hủy bỏ, tái đàm phán và thu nhỏ quy mô của một số dự án BRI lớn như Dự án cảng nước sâu Kyaukpyu tại Myanmar và dự án đường sắt cao tốc phía Đông Malaysia.

Đối với khối ASEAN, khối này nhấn mạnh đến “kết nối các mối quan hệ kết nối”⁸⁹, tức là tận dụng các sáng kiến kết nối khác nhau để hỗ trợ cho Kế hoạch Tổng thể Kết nối ASEAN, thay vì tham gia vào bất kỳ kế hoạch riêng nào. Theo dữ liệu mới nhất của Fitch

Solutions, tuy BRI có thể phổ biến trên các tiêu đề truyền thông nhưng Nhật Bản vẫn nắm giữ giá trị lớn nhất đối với các dự án cơ sở hạ tầng ở Đông Nam Á với mức 367 tỷ USD, cao hơn Trung Quốc 255 tỷ USD.⁹⁰ ASEAN cũng nhìn xa hơn về phía tây thông qua Tầm nhìn Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của ASEAN được thông qua tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ 34 vào tháng 6/2019 cho dù Trung Quốc có những hiểu lầm về thuật ngữ “Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương”. Tầm nhìn được điều hướng qua việc nhấn mạnh lớn hơn vào tầm quan trọng của Ấn Độ là một trung tâm quyền lực mới nổi trong trật tự khu vực, là quốc gia có tiềm năng kinh tế và tầm vóc chiến lược cần được tính toán và tận dụng cho lợi ích của ASEAN.⁹¹ Điều này cũng thể hiện bản chất cởi mở và toàn diện trong DNA của khu vực này: những gì ASEAN theo đuổi đối với trật tự khu vực trong hiện tại và tương lai là một đường cao tốc mạnh mẽ cùng nhiều cửa ra vào, giúp các quốc gia thành viên kết nối với nhau, không chỉ với Bắc Kinh mà còn kết nối với thế giới bên ngoài.

Kết luận

Khi cán cân sức mạnh ở Đông Nam Á đang chuyển dịch do sự trỗi dậy của Trung Quốc, trật tự khu vực hiện tại một phần bị phá vỡ do chiến lược của Bắc Kinh để ràng buộc tương lai của Đông Nam Á dưới Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc. Sử dụng các yếu tố địa lý, lịch sử và sức mạnh kinh tế của Trung Quốc làm cơ sở, Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc mang đến cảm giác về tính tất yếu của vận mệnh đan xen giữa Trung Quốc và các nước thành viên ASEAN. Thông qua một loạt các công cụ bao gồm các sáng kiến ngoại giao, các yếu tố kinh tế và điều hòa tâm lý, Bắc Kinh đã có những bước tiến trong việc tăng cường sức ảnh hưởng và thúc đẩy câu chuyện về sự tham gia tích cực và có mục đích của Trung Quốc tại Đông Nam Á. Trung Quốc hiện được công nhận là cường quốc có ảnh hưởng nhất trong khu vực trong cả hai lĩnh vực chính trị-an ninh và kinh tế.⁹² Quan hệ đối tác đối thoại giữa Trung Quốc với ASEAN được nêu bật là tân tiến và toàn diện nhất. Chính phủ của tất cả các quốc gia thành viên ASEAN đều ủng hộ một mối quan hệ chặt chẽ hơn với Trung Quốc vì các lợi ích kinh tế và các lợi ích thực tiễn khác.

Tuy nhiên, đối với những người Đông Nam Á, ảnh hưởng của Trung Quốc trong khu vực chưa đạt được mức độ tin cậy và tín nhiệm cao hơn. Trên thực tế, trong báo cáo khảo sát *The State of Southeast Asia: 2019 Survey Report*, Trung Quốc đạt thứ hạng tín nhiệm thấp nhất (19,6%) trong khi Nhật Bản là đối tác đáng tin cậy nhất (65,9%).⁹³ Trong khuôn khổ ASEAN-Trung Quốc, Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc không tạo ra nhiều sức hút vì ASEAN thận trọng và không tán thành bất kỳ đề xuất nào có khả năng gây hại đến việc theo đuổi trật tự khu vực ASEAN mở và toàn diện. Ba yếu tố cơ sở để Trung Quốc thúc đẩy Cộng đồng chung vận mệnh ASEAN-Trung Quốc - địa lý, lịch sử và sức mạnh kinh tế - cũng có thể là gánh nặng trong mối quan hệ bất cân xứng giữa hai bên. Bởi vì các yếu tố này có thể tác động

hai chiều nên cần được vận dụng với sự tinh tế, đồng cảm và kỹ năng quản lý tốt. Trật tự khu vực mà ASEAN mong muốn không phải là một trật tự bá quyền ổn định của Trung Quốc mà là một trật tự với nhiều trung tâm quyền lực, cho phép tạo ra nhiều không gian nhất cho các quốc gia trong khu vực thực hiện vai trò và quyền tự chủ.

Bài viết được đăng trên Contemporary Southeast Asia, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á (ISEAS) –Yusof Ishak Institute.

Mai Hương (dịch)

Trần Quang (hiệu đính)

¹ “Cộng đồng chung vận mệnh”, “cộng đồng có tương lai chung” và “cộng đồng có vận mệnh chung” có thể được sử dụng để thay thế cho nhau trong các bài phát biểu công khai của các nhà lãnh đạo và nhà ngoại giao Trung Quốc.

² Nadège Rolland, “Examining China’s ‘Community of Common Destiny’”, *Power 3.0: Understanding Modern Authoritarian Influence*, 23/01/2018, <https://www.power3point0.org/2018/01/23/examining-chinas-community-of-destiny/>.

³ Denghua Zhang, “The Concept of ‘Community of Common Destiny’ in China’s Diplomacy: Meaning, Motives and Implications”, *Asia & The Pacific Policy Studies* 5, no. 2 (Tháng 5/ 2018): 196–207.

⁴ Ibid.

⁵ Toàn văn Báo cáo của Tập Cận Bình tại Đại hội toàn quốc Cộng Hòa nhân dân Trung Hoa lần thứ 19, China Daily, 4/01/2017, http://www.chinadaily.com.cn/china/19thcpcnationalcongress/2017-11/04/content_34115212.htm.

⁶ Zhaohe Chen, “The Chinese Cultural Root of the Community of Common Destiny for All Mankind”, 4th International Conference on Education, Language, and Inter-cultural Communication (ICELAIC 2017), Atlantis Press, *Advances in Social Science, Education and Humanities Research*, vol. 142, trang 718–22, <https://www.atlantis-press.com/proceedings/icelaic-17/25886367>

⁷ Sabine Mokry, “Decoding Chinese Concepts for the Global Order: How Chinese Scholars Rethink and Shape Foreign Policy Ideas”, Mercator Institute for China Studies (Merics), 4/10/2018, https://www.merics.org/sites/default/files/201810/181008_MERICS_ChinaMonitor_Foreign_Policy.pdf

⁸ Thuy T. Do, “China’s Rise and the ‘Chinese Dream’ in International Relations Theory”, *Global Change, Peace & Security* 27, no. 1 (2015): 21–38.

⁹ Melanie Hart and Blaine Johnson, “Mapping China’s Global Governance Ambitions”, Centre for American Progress, 28/02/2019, <https://www.americanprogress.org/issues/security/reports/2019/02/28/466768/mapping-chinas-global-governance-ambitions>

¹⁰ Rolland, “Examining China’s ‘Community of Common Destiny’”.

¹¹ Zhang, “The Concept of ‘Community of Common Destiny’ in China’s Diplomacy”.

¹² Li Zheng, “Why is a Cyber Community of Shared Destiny Important?”, *China & US Focus*, 23/11/2016, <https://www.chinausfocus.com/peace-security/why-is-a-cyber-community-of-shared-destiny-important>

¹³ Hart and Johnson, “Mapping China’s Global Governance Ambitions”.

¹⁴ Bộ Ngoại giao Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, “The Central Conference on Work Relating to Foreign Affairs was Held in Beijing”, 21/11/2014, https://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/zxxx_662805/t1215680.shtml

- ¹⁵ Xem Seng Tan, *Multilateral Asian Security Architecture: Non-ASEAN Stakeholders* (Abingdon, UK: Routledge, 2016), trang 88.
- ¹⁶ “Phát biểu của Tập Cận Bình trước Quốc hội Indonesia”, *China Daily*, 2/10/2013, http://www.chinadaily.com.cn/china/2013xiapec/2013-10/02/content_17007915.htm.
- ¹⁷ Phái đoàn Trung Quốc tại ASEAN, “New Era, New Mission”, 9/04/2018, https://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/wjb_663304/zwjg_665342/zwbd_665378/t1549518.shtml.
- ¹⁸ Bộ Ngoại giao Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, “Remarks by H.E. Li Keqiang Premier of the State Council of the People’s Republic of China at the 17th ASEAN-China Summit”, 14/11/2014, https://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/zxxx_662805/t1212266.shtml
- ¹⁹ Hội đồng Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, “Full Text of Premier’s Speech at 18th China-ASEAN Summit”, 24 November 2015, http://english.gov.cn/premier/speeches/2015/11/24/content_281475241254129.htm.
- ²⁰ Bộ Ngoại giao Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, “Li Keqiang: To Construct a Community of Common Destiny Featuring Common Ideals, Common Prosperity, and Common Responsibility”, 14/11/2017, https://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/zxxx_662805/t1510689.shtml
- ²¹ “China, ASEAN to Formulate Strategic Partnership Vision Toward 2030”, *Xinhua*, 13/11/2017, http://www.xinhuanet.com/english/2017-11/13/c_136749480.htm
- ²² Hội đồng Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, “Take China-ASEAN Relations to a New Height”, Remarks by China Premier Li Keqiang at the 17th ASEAN-China Summit, Nay Pyi Taw, Myanmar, 13/11/2014, http://english.gov.cn/premier/speeches/2014/11/15/content_281475010415762.htm
- ²³ Hội đồng Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, “Full Text of Premier Li Keqiang’s Speech at China-ASEAN Summit”, 15/11/2018, http://english.gov.cn/premier/speeches/2018/11/15/content_281476391331254.htm.
- ²⁴ “Fourth Plenary Speech by General Wei Fenghe, Minister of National Defence, State Councilor of China”, Shangri-La Dialogue 2019, <https://www.iiss.org/events/shangri-la-dialogue/shangri-la-dialogue-2019>
- ²⁵ Phỏng vấn của tác giả với các quan chức ASEAN tại Singapore và Hà Nội, tháng 5-6/2019.
- ²⁶ “Take China-ASEAN Relations to a New Height”.
- ²⁷ François Jullien, *A Treatise on Efficacy: Between Western and Chinese Thinking*, translated by Janet Lloyd (Honolulu, Hawaii: University of Hawai’i Press, 2004), trang 15–18.
- ²⁸ “Embrace New Opportunities for China-ASEAN Cooperation”, Address by Dai Bingguo, State Councilor of the People’s Republic of China at ASEAN Secretariat, Jakarta, 22/1/2010, <http://www.chinaembassy.org.sg/eng/dszyhd/t653431.htm>.
- ²⁹ Jullien, *A Treatise on Efficacy*, trang 21.
- ³⁰ Jeffrey Reeves, *Chinese Foreign Relations with Weak Peripheral States: Asymmetrical Economic Power and Insecurity* (Abingdon, UK: Routledge, 2016), trang 39–58.
- ³¹ Bilahari Kausikan, “ASEAN: Vital but Limited”, NUS Lecture, 13/3/2019, <https://mediaweb.ap.panopto.com/Panopto/Pages/Viewer.aspx?id=5d96fb17-70a2-444d-ae69-aa0f00a3921e>
- ³² Dữ liệu được tổng hợp từ cổng thông tin thống kê của Ban Thư ký ASEAN, <https://www.aseanstats.org/>.
- ³³ Phỏng vấn của tác giả với các Ban thư ký ASEAN tại Jakarta, tháng 4/2019.
- ³⁴ Yong Deng, *China’s Struggle for Status: The Realignment of International Relations* (Cambridge, UK: Cambridge University Press, 2008).
- ³⁵ Martin Stuart-Fox, *A Short History of China and Southeast Asia: Tribute, Trade and Influence* (Crow’s Nest, New South Wales: Allen & Unwin, 2003), trang 73–94.
- ³⁶ Bình đẳng trong bối cảnh này không có nghĩa là cân xứng trong sức mạnh toàn diện quốc gia. Bình đẳng được nhận thức từ chính sách chính thức của ASEAN về đối xử cân bằng và bình đẳng đối với tất cả mười đối tác đối thoại.

- ³⁷ AMRO, “ASEAN+3 Regional Economic Outlook 2019”, 1/5/2019, <https://amro-asia.org/wp-content/uploads/2019/04/AMROs-Chief-Economists-PPT-atAREO-2019-Launch.pdf>.
- ³⁸ “President Trump’s First 100 Days: Uncertainties Ahead but No Cause for Panic”, *ASEANFocus* 2/2017, tháng 3/4 2017, <https://www.iseas.edu.sg/images/pdf/ASEANFocusMarApr17.pdf>.
- ³⁹ *The State of Southeast Asia: 2019 Survey Report*, ASEAN Studies Centre, ISEAS – Yusof Ishak Institute, 29/1/2019, https://www.iseas.edu.sg/images/pdf/TheStateofSEASurveyReport_2019.pdf.
- ⁴⁰ *Indo-Pacific Strategy Report: Preparedness, Partnerships, and Promoting a Networked Region*, US Department of Defense, 1/6/2019, https://media.defense.gov/2019/May/31/2002139210/-1/-1/1/DOD_INDO_PACIFIC_STRATEGY_REPORT_JUNE_2019.PDF.
- ⁴¹ Rohana Prince, “Southeast Asia—It’s All in the Numbers”, Center for Strategic & International Studies, 14/2/2019, <https://www.csis.org/analysis/southeastasia-its-all-numbers>.
- ⁴² Erik Gartzke, “Alliances, Perceptions, and International Politics”, Columbia University, April 2002, http://www.nyu.edu/gsas/dept/politics/seminars/gartzke_friends_042002.pdf (truy cập tháng 3/2019, nhưng URL này không còn hoạt động).
- ⁴³ Bilahari Kausikan, “Dealing with an Ambiguous World Lecture III: ASEAN & US-China Competition in Southeast Asia”, IPS-Nathan Lectures, 30/03/2016, https://lkyspp.nus.edu.sg/docs/default-source/ips/mr-bilahari-kausikan-speech7d7b0a7b46bc6210a3aaff0100138661.pdf?sfvrsn=cec7680a_0.
- ⁴⁴ Merriden Varrall, “A Risen China and the Dawn of a New Era”, *ASEANFocus* 6/2017, 11/2017, https://www.iseas.edu.sg/images/pdf/NOV_ASEANFOCUS_WEB.pdf
- ⁴⁵ Stuart-Fox, *A Short History of China and Southeast Asia*
- ⁴⁶ Kausikan, “ASEAN: Vital but Limited”.
- ⁴⁷ Christopher A. Ford, *The Mind of Empire: China’s History and Modern Foreign Relations (Asia in the New Millennium)* (Lexington, Kentucky: The University Press of Kentucky, 2010), trang 260.
- ⁴⁸ Jiang Shigong, “Philosophy and History: Interpreting the ‘Xi Jinping Era’ through Xi’s Report to the Nineteenth National Congress of the CCP”, *ReadingtheChinaDream.com*, 2018, <https://www.readingthechinadream.com/jiang-shigong-philosophy-and-history.html>
- ⁴⁹ “China Not Seeking Role of Asia’s ‘Big Brother’, says Premier Li Keqiang”, *Straits Times*, 1/6/2016, <https://www.straitstimes.com/asia/china-not-seekingrole-of-asias-big-brother-says-premier-li-keqiang>
- ⁵⁰ Ooi Kee Beng, *The Eurasian Core and Its Edges: Dialogues with Wang Gungwu on the History of the World* (Singapore: Institute of Southeast Asian Studies, 2014), trang 101.
- ⁵¹ Barry Buzan and Yongjin Zhang, *Contesting International Society in East Asia* (Cambridge, UK: Cambridge University Press, 2014), trang 74–75.
- ⁵² Ford, *The Mind of Empire*, trang 262.
- ⁵³ Ruan Zongze, “Forging a Community of Shared Destiny for Mankind: The ‘Global Dream’ of China”, *Czech–China Entrepreneurs Forum Blog*, tháng 1/tháng 2 năm 2016, <https://ccefblog.wordpress.com/2016/03/14/forging-a-community-of-shared-destiny-for-mankind-the-global-dream-of-china/>.
- ⁵⁴ Xi Jinping, “Open Up a New Future Together for China-Philippine Relations”, *Rappler*, 20/11/2018, <https://www.rappler.com/thought-leaders/217102-xi-jinping-message-before-philippine-visit>.
- ⁵⁵ “Deputy PM Attends 15th China-ASEAN Expo”, *Laos News Agency*, 13/09/2018, <http://kpl.gov.la/En/Detail.aspx?id=38889>
- ⁵⁶ “ASEAN-China Strategic Partnership Vision 2030”, 14/11/2018, <https://asean.org/storage/2018/11/ASEAN-China-Strategic-Partnership-Vision-2030.pdf>

- ⁵⁷ Stephen N. Smith, “Community of Common Destiny: China’s New Assertiveness and the Changing Asian Order”, *International Journal* 73, no. 3 (tháng 9/2018): 449–63.
- ⁵⁸ John Pomfret, “U.S. Takes a Tougher Tone with China”, *Washington Post*, 30/7/ 2010, <http://www.washingtonpost.com/wp-dyn/content/article/2010/07/29/AR2010072906416.html?noredirect=on>
- ⁵⁹ Varral, “A Risen China and the Dawn of a New Era”.
- ⁶⁰ Hoang Thi Ha, *From Declaration to Code: Continuity and Change in China’s Engagement with ASEAN on the South China Sea*, Trends in Southeast Asia, no. 5/2019 (Singapore: ISEAS – Yusof Ishak Institute, tháng 2/2019), https://www.iseas.edu.sg/images/pdf/TRS5_19.pdf
- ⁶¹ Lim Min Zhang, “Lively Debate on Interpreting Laws at Maritime Conference”, *Straits Times*, <https://www.straitstimes.com/singapore/lively-debate-on-interpretinglaws-at-maritime-conference>
- ⁶² Carl Thayer, “A Closer Look at the ASEAN-China Single Draft South China Sea Code of Conduct”, *The Diplomat*, 3 August 2018, <https://thediplomat.com/2018/08/a-closer-look-at-the-asean-china-single-draft-south-china-seacode-ofconduct/%3E>
- ⁶³ “China Should Make Singapore Pay over South China Sea Dispute, says PLA adviser”, *Straits Times*, 1/10/2016, <https://www.straitstimes.com/asia/east-asia/china-should-make-singapore-pay-over-south-china-sea-dispute-says-pladefence-adviser>
- ⁶⁴ Leng Shume, “FM Calls on Singapore to Respect China’s Sea Stance”, *Global Times*, 28/09 2016, <http://www.globaltimes.cn/content/1008772.shtml>.
- ⁶⁵ Ja Ian Chong, “Diverging Paths? Singapore-China Relations and the East Asian Maritime Domain”, *The Maritime Awareness Project*, 26/04/2017, <http://maritimeawarenessproject.org/2017/04/26/diverging-paths-singapore-chinarelations-and-the-east-asian-maritime-domain/>
- ⁶⁶ Hoo Tiang Boon, “Flexing Muscles Flexibly: China and Asia’s Transitional Polycentrism”, in *International Security in the Asia-Pacific: Transcending ASEAN towards Transitional Polycentrism*, edited by Alan Chong (Cham, Switzerland: Palgrave Macmillan, 2018), trang 101–27.
- ⁶⁷ Ministry of Foreign Affairs, Japan, “Vision Statement on ASEAN-Japan Friendship and Cooperation: Shared Vision, Shared Identity, Shared Future”, 14/12/2013, <https://www.mofa.go.jp/mofaj/files/000022449.pdf>
- ⁶⁸ “Plan of Action to Implement the Joint Declaration on ASEAN-China Strategic Partnership for Peace and Prosperity (2016–2020)”, thông qua vào năm 2015, <https://cil.nus.edu.sg/wp-content/uploads/2019/02/2016-2020-ASEAN-ChinaPOA-1.pdf>.
- ⁶⁹ “ASEAN-China Strategic Partnership Vision 2030”, adopted at the 21st ASEANChina Summit, Singapore, 14/11/2018, <https://asean.org/storage/2018/11/ASEAN-China-Strategic-Partnership-Vision-2030.pdf>
- ⁷⁰ Xếp hạng do tác giả lấy từ dữ liệu được cung cấp trên trang web AIIB, <https://www.aiib.org/en/projects/approved/index.html#> (truy cập 1/7/ 2019).
- ⁷¹ MTI Insights, “A Guide to Understanding the ASEAN-China Free Trade Agreement Upgrade”, 26/9/2016, [https://www.mti.gov.sg/MTIInsights/Pages/Guide-to-the-upgraded-ASEAN-China-Free-Trade-Area-\(ACFTA\).aspx](https://www.mti.gov.sg/MTIInsights/Pages/Guide-to-the-upgraded-ASEAN-China-Free-Trade-Area-(ACFTA).aspx).
- ⁷² “ASEAN in Figures: Impacts of the US-China Trade War on ASEAN”, *ASEANFocus* 1/2019, tháng 1/2019, https://www.iseas.edu.sg/images/pdf/ASEANFocus%20FINAL_Jan19.pdf
- ⁷³ Carl Thayer, “China’s New Regional Security Treaty with ASEAN”, *The Diplomat*, 16/10/2013, <https://thediplomat.com/2013/10/chinas-new-regional-securitytreaty-with-asean/>
- ⁷⁴ “Speech by H.E. Li Keqiang Premier of the State Council of the People’s Republic of China at the 20th China-ASEAN Summit”, Manila, 14/11/2017, <http://ph.china-embassy.org/eng/chinew/t1510666.htm>
- ⁷⁵ “Concluding Remarks by Singapore Deputy Prime Minister Teo Chee Hean at the Singapore Lecture by Chinese Premier Li Keqiang”, 13/11/2018, <https://www.youtube.com/watch?v=LzLd7eqXpGQ&feature=youtu.be>.

-
- ⁷⁶ “Chinese Premier Li Keqiang’s Speech at China-ASEAN Summit”, *Xinhua*, 15/11/2018, http://www.xinhuanet.com/english/2018-11/15/c_137607654.htm.
- ⁷⁷ Brantly Womack, “Recognition, Deference, and Respect: Generalizing the Lessons of an Asymmetric Asian Order”, *The Journal of American–East Asian Relations* 16, nos. 1–2 (mùa xuân–mùa hạ năm 2009): 1–14.
- ⁷⁸ Howard W. French, *Everything Under the Heavens: How the Past Helps Shape China’s Push for Global Power* (New York City, New York: Alfred A. Knoff, 2017), trang 262.
- ⁷⁹ Stuart-Fox, *A Short History of China and Southeast Asia*, trang 94.
- ⁸⁰ Kausikan, “ASEAN: Vital but Limited”.
- ⁸¹ Johannes Herlijanto, “Public Perceptions of China in Indonesia: The Indonesia National Survey”, *ISEAS Perspective*, no. 2017/89, 4/12/2017, https://www.iseas.edu.sg/images/pdf/ISEAS_Perspective_2017_89.pdf.
- ⁸² *ASEAN Statistic Yearbook 2018* (Jakarta, Indonesia: ASEAN Secretariat, 2018), <https://asean.org/storage/2018/12/asyb-2018.pdf>.
- ⁸³ Reeves, *Chinese Foreign Relations with Weak Peripheral States*, trang 149–66.
- ⁸⁴ Trade exposure level is defined as the share of a country’s trade with China against that country’s total foreign—calculations are based on statistics from the ASEAN Secretariat.
- ⁸⁵ Reeves, *Chinese Foreign Relations with Weak Peripheral States*, trang 167–87.
- ⁸⁶ “New Silk Road Season 4”, *Channel News Asia*, tháng 8-tháng 9 năm 2018, <https://www.channelnewsasia.com/news/video-on-demand/new-silk-road-s4>
- ⁸⁷ Reeves, *Chinese Foreign Relations with Weak Peripheral States*, trang 167–87.
- ⁸⁸ Pinkaew Laungaramsri, “Commodifying Sovereignty: Special Economic Zones and the Neoliberalization of the Lao Frontier”, in *Impact of China’s Rise in the Mekong Region*, edited by Yos Santasombat (New York City, New York: Palgrave Macmillan, 2015), trang 117–46.
- ⁸⁹ Official website of Thailand’s ASEAN Chairmanship 2019, <https://www.asean2019.go.th/en/abouts/key-concepts/>.
- ⁹⁰ Michelle Jamrisko, “China No Match for Japan in Southeast Asia Infrastructure Race”, *Bloomberg*, 23/6/2019, <https://www.bloomberg.com/news/articles/2019-06-23/china-no-match-for-japan-in-southeast-asia-infrastructure-race>.
- ⁹¹ Hoang Thi Ha, “ASEAN Outlook on the Indo-Pacific: Old Wine in New Bottle?”, *ISEAS Perspective*, no. 2019/51, 26/6/ 2019, https://iseas.edu.sg/images/pdf/ISEAS_Perspective_2019_51.pdf
- ⁹² *The State of Southeast Asia: 2019 Survey Report*.
- ⁹³ Ibid.